Thành Nêlê - Đồ Sơn thời Asoka (Đồng Hồng Hoàn, Trịnh Minh Hiên)

Lịch sử Phật giáo

VNH3.TB4.165

THÀNH NÊLÊ - ĐỒ SƠN THỜI ASOKA

Đồng Hồng Hoàn, Trịnh Minh Hiên

Thời gian vừa qua, thành "NêLê" và tháp ASoka cổ ở Đồ Sơn đã làm cho những người nghiên cứu sử học trong nước và quốc tế chú ý tìm hiểu - đặc biệt là những người nghiên cứu sử học Phật giáo Việt Nam. Địa điểm thành Nê Lê và tháp do ADục vương xây ở đâu? Thành Nê Lê là công trình do con người tạo nên, hay thời cổ xưa con người thường dựa vào địa hình thiên nhiên để làm thành lũy?,... Những tăng sỹ Ấn Độ đầu tiên du nhập vào Đông Nam Á và Việt Nam ở địa điểm nào? Vào thời điểm ấy khu vực nào có đủ điều kiện về địa lý, chính trị, kinh tế,... thuận lợi, để các thuyền buôn Ấn Độ mang theo các nhà truyền giáo đạo Phật đầu tiên du nhập vào nước ta? Đây là câu hỏi của nhiều nhà sử học băn khoăn? Nhưng những giải thích, suy diễn của không ít những sử gia và các nhà nghiên cứu thời gian qua vẫn chưa được thỏa đáng!

Dưới đây xin lược gọn lại những ý kiến cơ bản về đạo Phật du nhập vào Việt Nam như thế nào? Về vị vua Asoka (ADục vương) đã cử đoàn truyền giáo đến Đông Nam Á - trong đó có Việt nam; Chử Đồng Tử tiếp nhận đạo Phật ở Đồ Sơn; Thành NêLê ở đâu? Và nhà sư Ấn Độ đã từng đến truyền giáo và lưu lại ở những nơi nào?... cũng như quan điểm của một số nhà nghiên cứu và của chúng tôi về vấn đề này.

Điều kiện địa lý giúp Phật giáo từ Ấn Độ đến Việt Nam sớm.

H1 –Hoàng đế ASoka (Adục vương) từ năm 273 đến 232 TTL và một góc vườn Lộc Uyển thời ASoka cho xây dựng

Trong Thiền uyển tập anh dẫn truyện Đàm Thiên Pháp sư trả lời Vua Cao Tổ nhà Tùy rằng: "Cõi Giao Châu có đường thông sang Thiên Trúc gần hơn ta. Khi Phật giáo chưa du nhập vào đất Giang Đông ta mà ở cõi ấy đã xây dựng được hơn 20 ngọn Bảo tháp, độ được hơn 500 tăng sĩ, dịch được 15 bộ kinh rồi...."

Thiền sư Lâm Như Tạng trong Phật giáo từ Ấn Độ trực tiếp truyền vào nước ta như thế nào? cho rằng: "Việt Nam là cái lưng của bán đảo Ấn Trung, vị trí của bán đảo này nằm giữa Ấn Độ và Trung Hoa. Vì địa thế nằm giữa hai nước lớn có nền văn hóa cổ xưa nhất của nhân loại nên đương nhiên Việt Nam có ảnh hưởng cả hai nền văn hóa đó, kể cả tôn giáo..."

Nguyễn Lang ở Việt Nam Phật giáo sử luận cho rằng: "...Vì sự có mặt của những thương gia Ấn Độ mà dân ta hồi đó đã biết đến ít nhiều về kỹ thuật canh tác, y thuật và tôn giáo Ấn Độ. Ta có thể nói rằng chính những thương gia Ấn Độ đã trước tiên đem Phật giáo vào nước ta."

H2 – Trụ đá rất lớn vua ADục (Asoka) đã cho dựng nay đã tìm được bằng khảo cổ và một

đọan chữ Phạn cổ thời ASoka được khắc trên tháp.

Từ vị trí địa lý quan trọng của Việt Nam, dẫn đến sự thuận lợi giao lưu với văn hóa với Ấn Độ.

Adục vương (ASoka)

ADục vương (Asoka Đại Đế) là một hoàng đế của đế quốc Mauryan (273- 232 TTL). Là một vị vua ủng hộ Phật giáo, ông đã lập nhiều bia đá ghi lại những thánh tích trong cuộc đời Phật Thích-ca Mâu-ni, tên ông gắn liền với việc lưu truyền Phật giáo. Ông là vị vua đầu tiên của nước Ấn Độ cổ, thống nhất được một lãnh thổ vĩ đại, lớn hơn ngay cả Ấn Độ ngày nay.

H3 – Bản đồ đế chế Mauryan (Khổng Tước) và vương triều ASoka (TK III TCN) ở Ấn Độvà hính ảnh trái đất chụp từ vệ tinh thấy rõ vị trí đặc biệt quan trọng của vịnh Bắc Bộ ở miền Bắc Việt Nam ở khu vực và thế giới trong giao thông hàng hải

H.G. Wells viết về Asoka như sau: "Trong lịch sử của thế giới có hàng ngàn vị vua và hoàng đế tự xưng là 'ngôi cao', 'hoàng đế', 'quốc vương', v.v....Họ chỉ sáng bừng trong chốc lát rồi tàn lụi nhanh chóng. Nhưng Asoka tỏa sáng và vẫn tỏa sáng như một ngôi sao sáng, cho đến tận ngày hôm nay."

Hòa thượng Thích Đức Nhuận trong “Đạo Phật và Dòng sử Việt” viết như sau: “...Phật giáo được 218 năm, thánh quân Asoka hết lòng hoằng dương chính pháp và đã thực hiện ba việc lớn:

1. Triệu tập Đại Hội Kết Tập Kinh Điển Kỳ III.

2. Dựng tháp thờ Phật và xây tu viện.

3. Thành lập phái đoàn Tăng sĩ hoằng pháp.”

Tháp trong kiến trúc Phật giáo.

H4– Cột tháp và tháp Anchi ở Sanchi, Madhya Pradesh do hoàng đế Asoka xây dựng

Tháp Phật giáo được xây dựng để chứa đựng xá-lị các vị Phật hoặc các bậc Thánh và tại các thánh tích quan trọng. Chính vào thế kỷ thứ III -TTL, cuối thời Hùng Vương của nước Văn Lang, ASoka đã cho xây dựng rất nhiều ngôi tháp quý ở Mauryan (Ấn Độ) và các nước lân cận, để tưởng nhớ tới Thích ca Mầu Ni, đánh dấu các đoàn Tăng sĩ hoằng pháp (triều đại ASoka từng cử đi).

Khương Tăng Hội từ TK II-III đã đề cập về ADục vương (Asoka) trong sách Cao tăng truyện của Huệ Hạo dẫn - Tăng Hội là một lãnh tụ Phật giáo rất uy tín của Giao Châu: “Xưa vua A-dục dựng tháp đến tám vạn bốn ngàn ngôi. Phàm việc dựng xây chùa tháp là nhằm để làm rõ phong hóa còn sót lại ấy”.

H5- Một số tháp Phật giáo ở Hải Phòng: Tháp chùa Lâm Động, chùa Mỹ Cụ - Thủy Nguyên. háp chùa Do Nha - An Dương. Tương truyền thân phụ vua Lê Đại Hành đến chùa Mỹ Cụ cầu tự và sinh ra người.

Từ khi Phật Giáo du nhập vào nước ta, đã có nhiều tháp Phật giáo xây dựng, tồn tại ở nhiều triều đại, nhưng đến nay hầu như không còn lại nhiều dấu tích các ngôi tháp cổ này

Phật giáo đến Việt Nam từ thời Hùng Vương.

Trong cổ tích Việt Nam, Bụt hiện ra cứu độ cho cô Tấm hiền lành. Truyện Cây Nêu và tấm Áo Cà Sa - chiếc áo Phật, Truyện Trầu Cau với sự luân hồi thác sinh thành cây, đá,... ta thấy: người Việt đã từ lâu tiếp nhận giáo lý Nhân Quả, Luân Hồi và Nghiệp Báo của Đạo Phật một cách tự nhiên, gần gũi.

H6 - Chùa Dâu và tháp Hòa Phong TK thứ III - kiến trúc cổ được trùng tu nhiều triều đại, còn lưu lại ở Việt Nam.

Thiền sư An Thiền (thế kỷ XIX) trong Đạo giáo nguyên lưu đã dành riêng một chương để nói về Phật giáo Hùng Vương, chương "Hùng Vương Phạm Tăng" liên hệ gần gũi với Phật giáo A-dục (ASoka) ở Giao Chỉ.

Ở tác phẩm Lịch sử Phật giáo Việt Nam - Từ khởi nguyên đến thời Lý Nam Đế, Lê Mạnh Thát cho biết: "Phật giáo đã đặt nền móng tại Việt Nam từ thời Hùng Vương, Sư dạy đạo đầu tiên là Sư Phật Quang, Phật tử Việt Nam đầu tiên là Chử Đồng Tử."

H7- Hình ảnh mười ngọn núi Đồ Sơn cắm chân trên biển Đông nằm giữa cửa sông Văn Úc, cửa Bạch Đằng Hải Phòng

Từ Lĩnh Nam chích quái của Vũ Quỳnh và Kiều Phú, ta thấy Chử Đồng Tử là ông tổ của đạo Phật Việt Nam, ông là người làng Chử Xá xã Văn Đức, nay là huyện Gia Lâm, Hà Nội.

Phật giáo đến khu vực nào ở Việt Nam đầu tiên?

H8- Hình ảnh chụp từ vệ tinh và bản đồ Hải Phòng thấy rõ vị trí quan trọng cửa sông Bạch Đằng, cửa sông Thái Bình – cửa sông Văn Úc ở Đồ Sơn, Hải Phòng.

Khu vực Đồ Sơn - Hải Phòng xưa kia trong nguyên đại trung sinh, kỷ thứ hai cách đây khoảng 200 triệu năm ở vùng Đông Nam Á có những chuyển động địa chất lớn. Chính thời kỳ này ở Hải Phòng đã hình thành những dãy núi đá Tràng Kênh, dãy núi đá đảo Cát Bà, Núi Voi, núi Đồ Sơn. Cục địa chất xếp địa hình Đồ Sơn thuộc loại dãy đồi và dãy diệp thạch, kể cả núi đất. Núi non Hải Phòng từ xưa trùng điệp, với nhiều hang động núi đá vôi, xen kẽ với núi đồi đất, chạy dọc Đồ Sơn xô ra biển. Dãy núi đá Tràng Kênh chạy song song soi bóng trên dòng sông Bạch Đằng. Dải núi Đồ Sơn cắm chân trên biển Đông như một bức thành bảo vệ tổ quốc.

Đồ Sơn gồm có mười ngọn núi (1 núi Mẹ; 9 núi con). Núi mẹ cao chừng 168 mét so với mặt bể; trên đỉnh núi này, đọc "Đồ Sơn Bát vịnh", ta thấy có bảo tháp Dục Vương(Asoka) được dựng ở đây; dần dần tháp này đổ nát, đến tháp Tường Long do vua

Lý Thánh Tông cho xây (TK XI) gần hoặc trên nền tháp cũ. Vào thế kỷ XII vua Trần Nhân Tông lại đến vùng này (Hải Phòng và Hải Dương ngày xưa đều thuộc xứ Hải Đông, là một trấn khu vực biển Đông- trong tứ trấn quan trọng của kinh thành Thăng Long xưa, để tu đắc đạo, mở ra Thiền phái Trúc lâm ở Yên Tử.

H9– Nhiều di vật khảo cổ đẹp đã tìm thấy ở Tháp Tường Long – thế kỷ XI do Lý Thánh Tông xây dựng.

Đồ Sơn bát vịnh là tám bài thơ còn lưu trong cuốn gia phả của họ Hoàng ở Đồ Sơn bài thứ năm Tháp Sơn hoài cổ nói về tháp Dục Vương (Asoka) đã được dựng ở Đồ Sơn và đã được cụ Nguyễn Duyên Niên dịch như sau:

Phiên âm:

Cổ tháp di hư loạn thảo đôi
Dục Vương khứ hậu ủy yên đồi!
Thiên chung bảo khí minh lưu thủy,
Cửu cấp phù đồ hóa kiếp hôi.
Tiều tử ỷ kha miên thạch đắng.
Mục nhi khu độc há sơn ôi. H10– Di vật có hoa văn miêu tả hai tay rồng nâng lá đề ở tháp
Tường Long Hải Phòng
Đăng cao dục hội sơn Tăng giảng,
Hà xứ chung lâu khấu nhất hồi.
Dịch thơ: “Núi Tháp nhớ xưa”

“Nền tháp xưa kia cỏ mọc dày,
Dục Vương đi khỏi cảnh hoang ngay.
Muôn cân chuông Phật vang sông réo,
Chín đợt Tháp cao hóa bụi bay.
Dựa búa ông tiều ngơi dốc nọ,
Xua trâu chú mục xuống đồi này.
Lên cao muốn gặp sư trò truyện,
Chuông thỉnh một hồi sát nẻo đây.”
H11- Một số di vật và tượng Phật cổ ở Tháp Tường Long

Ở Đồ Sơn còn một ngôi chùa Hang (Cốc Tự) - dân làng kể rằng: "Thuở xưa vào cuối đời vua Hùng Vương, ở đây có một vị sư tên là Sư Bần (Bần Tăng), người Ấn Độ, lập bàn thờ Phật và tu ở trong chùa Hang - núi Đồ Sơn (cuối đời nhà sư cũng viên tịch tại chính hang núi này).

H12 - Hiện vật bằng đất nung và tảng đá có lỗ đục, chúng tôi ngờ rằng đây có thể là dấu tích cùa chùa Bần xưa kia.

Thời gian ở chùa Hang, sư Bần (Phật Quang) cùng cư dân ở Đồ Sơn dựng một ngôi chùa, gọi là “chùa Bần”. Chính tại khuôn viên chùa Bần, một gia đình người Đồ Sơn

(ông Tạo - Phường Ngọc Xuyên - quận Đồ Sơn), trong khi làm vườn đã thu nhặt được một số hiện vật mà chúng tôi ngờ rằng đây có thể là dấu tích cùa chùa Bần xưa kia. Nhưng để khẳng định, rất mong được các nhà khảo cổ Việt Nam và chính quyền địa phương vào cuộc, thì mới được sáng tỏ. Cách khu có dấu tích chùa Bần chừng 100m, tìm thấy nhiều tảng đá to, có nhiều vết đục cổ, có thể đây là một sự đánh dấu về vấn đề nào đó. Cư dân nơi này cho biết, trước đây có rất nhiều tảng đá được đục như thế nhưng đến nay đã bị phá hủy. Có giả thiết cho rằng đó là một phần của dấu tích thành Nêlê cổ?

H13 – Bát hương chùa Hang, Đồ Sơn, Hải Phòng

Theo Lĩnh Nam chích quái, Chử Đồng Tử có ghé thuyền vào núi Quỳnh Viên và gặp một tăng sĩ tên là Phật Quang giảng đạo Phật cho nghe. Vậy phải chăng, ngày xưa gọi là Sư Phật Quang; trong dân gian gọi là Sư Bần, cũng như vậy, núi Mẫu (hay còn gọi là núi Ngọc, núi Tháp…) xưa kia gọi là núi Quỳnh.

H14–Ttượng Phật bằng đá và giếng nước cổ ở chùa Hang Đồ Sơn, Hải Phòng

Theo Lĩnh Nam chích quái, Tiên Dung - công chúa vua Hùng 18 và Chử Đồng Tử gặp một đại thương gia dùng thuyền đi buôn và nói: "Quý nhân bỏ một dật vàng ra ngoài biển mua vật quí, sang năm có thể thành mười dật". Ngoài biển có hòn đảo tên là Quỳnh Viên (có sách ghi là Quỳnh Vi). Người đại thương gia và Chử Đồng Tử đã ghé thuyền vào đảo để lấy nước ngọt. Nơi đây có một am và có một vị tăng sĩ tên là Phật Quang (có sách ghi là Ngưỡng Quang). Đồng Tử được vị tăng sĩ Phật Quang thuyết pháp và truyền pháp khí là “chiếc gậy và cái nón lá” rồi bảo rằng: "những cái ấy làm chìa khóa cho mọi năng lực thần bí".

H15 - Đình Cốc Liễn thờ Chử Đồng Tử ở Cốc Liễn, xã Minh Tân, Kiến Thụy Hải Phòng

Được sư Bần (Phật Quang) truyền cho đạo Phật, kèm theo triết lý của đạo thường có các bí quyết và cách chữa bệnh cổ truyền hiệu nghiệm. Trên đường về, Chử Đồng Tử đi theo cửa sông Văn Úc, đối diện với bán đảo Đồ Sơn vào nhánh sông Đa Độ (hiện nay là cống Cổ Tiểu) qua trang Minh Liễn (nay là thôn Cốc Liễn, xã Minh Tân), thì gặp lúc con bà Đa bị chết đuối. Theo thần phả của làng Ngài liền hóa phép hoàn sinh để cứu con bà Đa thoát chết. Bà Đa rất biết ơn, đã cùng dân trang lập miếu thờ Chử Đồng Tử - ngôi miếu này

vẫn tồn tại ở mép sông Đa Độ thôn Cốc Liễn và còn 20 sắc phòng từ thời vua Lê Vĩnh Tộ - đến Khải Định thứ 9.

H16– Miếu bà Đa thờ Chử Đồng Tử thôn Cốc Liễn - Minh Tân - Kiến Thụy

H17 – Cửa sông văn Úc ngày nay.

Hiện nay nhờ tiến bộ của khoa học như: di truyền học, địa chất học, khảo cổ học, dân tộc học học, ngôn ngữ học… nghiên cứu, phát hiện, chứng minh về các nền văn minh cổ đại. Nhiều truyền thuyết lưu truyền trong dân gian hàng ngàn đời nay, thường được xem như truyện hoang đường, huyền bí, không đáng tin cậy, có vẻ phi khoa học,… thì

nay lại được khoa học hiện đại chứng minh là gần sự thực hơn. Như các địa điểm trong truyền thuyết Lạc Long Quân và Âu Cơ - núi Ngũ Lĩnh, Hồ Động Đình,...đã được Trần Đại Sỹ về Quảng Đông xác minh và làm rõ là có thật.

H18 – Mảnh vải thuộc văn hóa Đông Sơn - cùng niên đại với Chử Đồng
Tử. Tư liệu do
TT Tiền sử
Đông Nam Á cung cấp
Theo những nghiên cứu và công bố trên báo của Nguyễn Việt - thuộc Trung tâm tiền sử Đông Nam Á: trong quá trình tham gia khai quật mộ cổ Châu Can, xã Châu Can huyện Phú Xuyên Hà Tây và ngôi mộ thuyền Đông Sơn thôn Động Xá, xã Lương Bằng, huyện Kim Động, Hưng Yên thu thập những mảnh vải cùng niên đại với thời Chử Đồng Tử, thuộc văn hóa Đông Sơn đất nước Văn Lang của thời đại vua Hùng đã phát triển nghề dệt vải với niên đại chừng 250- 230 năm cách ngày nay.

H19 –
Nhánh sông Đa
Độ nhìn ra cửa sông Văn
Úc Đồ
Sơn
Chuyện Chử Đồng Tử học đạo Phật ở NêLê - Đồ Sơn, đến việc cứu con bà Đa thoát chết ở trang Minh Liễn, là hoàn toàn hợp logic về truyền thuyết, lịch sử, địa lý ở Đồ Sơn. Như: sông, nhánh sông, địa điểm thờ cúng ở dân địa phương ở Hưng Yên, chùa Hang Đồ Sơn và miếu bà Đa ở trang Minh Liễn gần Đồ Sơn. Từ đó, ta hoàn toàn vẽ được lộ trình đi của Chử Đồng Tử từ Hưng Yên đến vùng biển Đồ Sơn, vào núi Mẫu Sơn xin nước ngọt, gặp sư Phật Quang (sư Bần). Trên đường về, qua trang Minh Liễn cứu con bà Đa là chuyện đáng tin cậy.

H20 – Một góc đình thờ Chử Đồng Tử- và bản đồ đánh dấu đường đi của Chử Đồng Tử sau khi được truyền đạo Phật đã cứu con bà Đa ở thôn Cốc Liễn, xã Minh Tân, Kiến Thụy Hải Phòng

Lược dẫn một số ý kiến về thành Nê Lê ở Đồ Sơn.

Chúng tôi xin lược dẫn như sau:

Sách Thái bình hoàn vũ ký của Nhạc Sử (thời Tống), chép “Có thành Nê Lê ở đông nam huyện An Định đời Hán”.

Những người theo Claude Madroll (Le Tonkin ancien BEFEO, XXXVII, 1937, 262- 332), căn cứ theo tên thành Nê Lê, giải thích Nê Lê là bùn đen. Từ đó cho rằng Nê Lê ở vùng Đồ Sơn - Hải Phòng, bởi vùng này có nhiều bùn đen.

H21 - Núi
Mẫu Sơn hay còn gọi là núi Ngọc-
Đồ Sơn -nơi các bản đồ cổ trong và ngoài hay đánh dấu có tháp Tường

Long.
Theo Giao Châu ký của Lưu Hân Kỳ (viết trong những năm 360 - 420): “Thành Nê Lê ở phía Đông Nam huyện Định An, cách sông bảy dặm, tháp và giảng đường do vua A- dục dựng vẫn còn. Những người đốn hái củi gọi là kim tượng”

H22 – Long đình miếu thờ Chử Đồng Tử và bản đồ Việt Nam thế kỷ 1-3, nơi ghi rõ địa danh Câu Lậu có sông Bắc Đái chảy vào chính là một phần của vùng đất Hải Phòng ngày nay. Bản đồ trong “ Lịch sử Việt Nam”- Nxb KHXH, 1971

Thủy kinh chú quyển 37 tờ 6b4-6 của Lịch Đạo Nguyên: "Bến đò Quan Tắc xuất phát từ đó, song nó từ phía đông huyện đi qua huyện An Định và Trường Giang của Bắc Đái. Trong sông, có nơi vua Việt vương đúc thuyền đồng. Khi nước triều rút, người ta còn thấy dấu vết. Sông lại chảy về phía đông, cách sông có thành Nê Lê, người ta bảo là do "vua A Dục dựng".

Trong sách Sử học bị khảo của Đặng Xuân Bảng ghi rằng: “Câu Lậu giáp sông, nước sông đối với(?) An Định chảy vào sông Uất” thì An Định ở phía đông Câu Lậu - đất gần biển mà nước chảy vào sông Uất”. Trong “Bách khoa địa danh Hải Phòng” ghi rằng đất Câu Lậu chính là một phần đất của Hải Phòng ngày nay.

Nhìn bản đồ của Lịch sử Việt Nam ta thấy Câu Lậu ở dưới Luy Lâu, rõ ràng là bao gồm một phần đất Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng. Vùng đất An Định được Sử học bị khảo của

Đặng Xuân Bảng xác định là đất gần biển, lại ở phía đông của Câu Lậu, vậy mảnh đất phía đông ấy phải là Hải Phòng ngày nay. Hơn nữa Thủy kinh chú ghi rõ: “thành Nê Lê ở đông nam huyện An Định”, vậy chắc chắn thành Nêlê ở Đồ Sơn Hải Phòng vì khu vực này chỉ có dẻo đất Đồ Sơn là bán đảo chạy dài nhô ra biển theo hướng đông nam.

H23- Núi Voi Kiến An - Hải Phòng nhìn từ sông Văn Úc. Đây là ngọn núi mà các thương thuyền nước ngoài khi vào Đại Việt thường lấy ngọn núi này để làm mốc.

Từ điển bách khoa Hải Phòng viết: “An Định là huyện cổ thời Hán, một trong 10 huyện thuộc quận Giao Chỉ. Một phần huyện này và một phần của hai huyện Kê Tử, Câu Lậu (đều ở phía bắc đồng bằng Giao Chỉ) nằm trong địa bàn Hải Phòng ngày nay”. Phía Đông Nam huyện An Định chính là khu vực Đồ Sơn, Hải Phòng ngày nay.

H24 – Chuông
Vân Bản (có ý kiến lại cho rằng đây là chuông chùa Hang)Đồ
Sơn - Hải Phòng,
Đây là chuông cổ đẹp nhất Việt
Nam hiện đang trưng bày tại bảo tàng Lịch sử Viêt
Nam
Tổng kết lại 1 số ý kiến tiêu biểu của các tác giả đã nghiên cứu vấn đề bảo tháp Asoka ở thành cổ NêLê ở Đồ Sơn:

Ở phương Tây Ma-đờ-rôn (Claude Madroll)

Ở Trung Quốc có Lưu Hân Kỳ, Lịch Đào Nguyên.

Ở Việt Nam có HT. Thích Đức Nghiệp, GS. Minh Chi; v.v..., Hoàng Miễn Trai trong Đồ Sơn bát vịnh và nghiên cứu của Ngô Đăng Lợi (Hội khoa học lịch sử Hải Phòng).

H25 – Những bia và trán bia, riềm bia Đại Hợp, Đồ Sơn , và chùa Càn Thiên, xã Quần Mục Kiến Thụy- khu vực cửa sông Văn Úc, Hải Phòng

Phật giáo vào NêLê - Đồ Sơn Hải Phòng vào giai đoạn đầu. Đây là giai đoạn Phật giáo quyền năng, sự ngưỡng mộ đạo Phật của dân địa phương, nhà truyền giáo đã tạo nên niềm tin Phật - Pháp -Tăng nơi lòng người bản xứ. Hình ảnh tăng sĩ từ Ấn Độ ở NêLê Đồ Sơn in sâu vào tâm trí cư dân bản địa, người tăng sĩ truyền đạo - sư Bần (Phật Quang) lưu giữ trong lòng người từ thế kỷ III TCN ở Nêlê Đồ Sơn cho đến ngày nay.

H26 – Tượng Man Nương và Tu Định được thờ ở chùa Tổ - Bắc Ninh và pho tượng Phật bằng đồng vô cùng đẹp ở chùa Sùng Khánh - Cát Hải, gần Đồ Sơn

Nhân dịp Đại lễ Phật Đản Liên hiệp quốc 2008 -2552PL được tổ chức tại Việt Nam, chúng tôi nghiên cứu vấn đề Phật giáo du nhập vào NêLê - Đồ Sơn, Hải Phòng và tiếp tục nghiên cứu về thành Nê Lê và tháp Asoka ở Đồ Sơn. Chúng tôi mong rằng có thêm nhiều sử gia và các nhà nghiên cứu có ý kiến sâu hơn về vấn đề này.

Nhân đây chúng tôi cũng xin trích nguyên văn lời cố giáo sư Trần Văn Giáp đã viết đề tựa cho cuốn sách Việt Nam Phật giáo sử lược của Thượng tọa Mật Thể như sau: "....Những sách nói về vấn đề Lịch sử Phật giáo Việt Nam tuy không phải không có, nhưng cũng không lấy đâu được nhiều...Khốn nỗi những sách ấy viết toàn bằng chữ Hán cả. Đối với phái xuất gia không kể, còn quốc dân ta, từ khi Hán học không được nhận dạy ở các

trường công, học giới ta lấy Quốc văn và Pháp vặn thay vào. Các bậc tân tiến ngày nay đối với kho sách chữ Hán xưa gần như chim chích vào rừng...."

Thành cổ NêLê ở Hải Phòng

Đồ Sơn, Hải Phòng vào thời Hùng Vương là bộ Dương Tuyền, đời thuộc nhà Hán là quận Giao Chỉ sau là Giao Châu. Theo các nhà sử học nhà Nguyễn: "Đời Tấn thuộc lộ Hải Đông, thời thuộc Minh, là đất của phủ Tân An, Đến thời Lê Quang Thuận mới đặt vào phủ Kinh Môn...". Các nhà nghiên cứu xưa và nay đều coi nơi đây là vùng đất văn hiến. Đồ Sơn nằm giữa Cát Bà, Núi Voi và Thủy Nguyên, nơi đã tồn tại và phát triển văn hóa Cái Bèo, di chỉ Bãi Bến, Tràng Kênh, Việt Khê, Đông Sơn... Cửa biển Đồ Sơn, Bạch Đằng, Vân Đồn....đã từng là cửa ngõ chính để các nước trong khu vực đến trao đổi hàng hóa ngay từ trước và sau thời kỳ Asoka (thế kỷ thứ III TCN) với Văn Lang, Âu Lạc, là vị trí giao thông đường thủy quan trọng nhất của biển Đông và Đông Nam Á thời cổ đại.

H27-Trống
Đồng ghidấu khắp nơi ở Đông-
Nam-Á
(Trống

Đông-Sơn,
Viện Khảo
Cổ Học, Hà
Nội 1987, trang 131).
Trong Eden in the East: The Drowned Continent of Southeast Asia East, Bác sĩ Stephen Oppenheimer đã dựa trên những kiến thức cập nhật mới đây của các ngành khoa học như di truyền học, nhân chủng học, thần thoại, văn học dân gian, ngôn ngữ học, hải dương học, khảo cổ học... mà kết luận nhiều gốc rễ văn minh nhân loại đã khởi sự từ khu vực quanh biển Đông.

H28 - Bản đồ phân bố các di tích khảo cổ văn hóa Đông Sơn đánh dấu văn hóa Đông Sơn Hải Phòng- trong "Lịch sử Việt Nam"- Nxb KHXH 1971 và bản đồ biển Đông với hải cảng chính Cattigara vẽ theo bản - đồ Ptolemy. "Ancient History Atlas" Michael Grant, Cartograph by Arthur Bank, Mcmillan Publishing Co., Inc., New York, 1971: 75.

Theo Vũ Hữu San: ..."Một thế kỷ sau Tây lịch, học giả uy thế Ptolemy vẽ bản đồ thế giới, ghi nhận những địa danh của "bán đảo Vàng" Mã lai/Đông Dương, Biển Đông với Vịnh Bắc Việt tận cùng về phía Đông của Ấn Độ, Ông chú giải chi tiết và vẽ hải đồ hàng hải giao thương với một hải cảng thuộc Giao Chỉ, được ghi rõ rệt là Cattigara (hoặc Cattigara, Kattigara, hay Katigara) tọa độ 177 độ Đông kinh tuyến, 8 độ 30' Nam vĩ tuyến với kinh tuyến gốc qua quần đảo Canary)...."

Tác giả Nguyễn Quang Ngọc cũng cho rằng: Bản đồ cổ của Đàng Ngoài và các thư tịch của của Hà Lan sau này đều đánh dấu địa danh đảo Ngọc chính là núi Ngọc (tức Mẫu Sơn có tháp Tường Long ngày nay). Nghiên cứu của tiến sỹ Gutzlaff "Geography of the Cochichina Empire"- xuất bản từ năm 1849 và William Dampier - năm 1688 thì các nhà hàng hải quốc tế đến nước ta thường men theo đường biển Đồ Sơn tới sông Văn Úc và mốc đánh dấu con sông này là trái núi to cao và dài là núi Voi ở Kiến An.

H29 – Núi
Voi, Kiến
An, Hải
Phòng
Cửa sông Bạch Đằng và bán đảo Đồ Sơn có bản chất cấu trúc là một cửa sông hình phễu có hình thái đường bờ lõm vào lục địa. Hầu hết các cảng biển lớn nhất của thế giới, kể cả cảng Rotterdam của châu Âu, đều nằm ở cửa sông hình phễu. Khu vực này có đỉnh ở Bến Triều, đường bờ cơ bản chạy ven Phù Long- Cát Hải - Đồ Sơn và rìa ngoài đới bờ ngầm cửa sông đi theo đường đẳng sâu 6m từ mũi Đồ Sơn đến tây nam đảo Cát Bà. Cấu trúc nửa kín của vùng cửa sông và sự phân cách tương đối của nó với biển là nhờ quần đảo Cát Bà che chắn ở phía đông, đông nam, bán đảo Đồ Sơn ở phía tây.

H30– Cầu đá cổ còn nguyên vẹn nàm chơ vơ trên bãi triều sú vẹt sát biển ở vụng Gia Lộc

Cát Hải- Đồ Sơn, Hải Phòng nằm giữa các lạch Nam Triệu và Lạch Huyện án ngữ phía ngoài vùng triều đầm lầy sú vẹt của vùng cửa sông Bạch Đằng. Dân cư Cát Hải kể lại rằng, xưa kia Cát Hải rộng giáp gần Đồ Sơn và hai nơi cùng nghe chung tiếng gà gáy. Một trong những dấu hiệu rõ ràng về biển lấn, mực nước biển dâng cao ở Cát Hải là cây cầu đá cổ còn nguyên vẹn nằm chơ vơ trên bãi triều sú vẹt sát biển ở vụng Gia Lộc.

H31 –
Di vật mộ cổ
Việt
Khêngôi mộ cổ giàu nhất thời
Đông
Sơn ở
Hải
Phòng
Vùng cửa sông Bạch Đằng bao gồm cả khu vực đất Thủy Nguyên Hải Phòng– nhìn ra cửa biển Đồ Sơn, qua các di tích khảo cổ học, Tống Trung Tín đã nhận định. “là một trong những trung tâm chính trị, kinh tế thương mại thời kỳ Bắc thuộc”, vì hệ thống mộ Hán dày đặc ở khu vực này. Nơi đây cũng là nơi tập trung nhiều mộ cổ giàu có bậc nhất ở nước ta, mộ Hán phong phú và nhiều hiện vật quý giá chứng tỏ chủ nhân các ngôi mộ này ở Hải Phòng thời tiền sử rất giàu có, quyền uy và có thế lực trong vùng.

H32- Hiện vật di chỉ Cái Bèo, xương, răng hóa thạch Pongo ở hang Đấ Trắng Cát Bà - dấu vết của người Giao Chỉ cổ còn hiện hữu ở vùng đất Hải Phòng

Các dấu tích văn hóa Đông Sơn như gốm Đông Sơn ở Ao Cối, Xé Bạc, lò gốm Đông Sơn ở miếu Tùng Gôi, rìu đồng Đông Sơn ở lớp trên Bãi Bến xen lẫn những mảnh gốm Hán, các ấn đồng khắc tên tuổi của các thương nhân Hán,…cho thấy vùng ven biển Cát Bà, Cát Hải, Đồ Sơn là một điểm giao thương xưa của người Việt…

H33- Mũi khoan, rìu đá, đồ trang sức,… ở di chỉ Tràng Kênh, Hải Phòng.

Hàng loạt hang động chứa đựng trầm tích văn hóa cổ, các bến bãi hoạt động kinh tế của người Việt cổ, các hoạt động cổ sinh quan trọng như hang Đá Hoa (Đá Trắng) với hóa thạch Pongo; bến cảng giao thông thời xưa, các di chỉ xưởng chế tạo mũi khoan quý hiếm; các di chỉ cồn cát sỏi, cồn sò điệp, đại diện cho một trung tâm giao thương văn hóa biển cổ xưa độc đáo ở Hải Phòng.

H34– Phác vật, chac gốm và các rìu đá di chỉ Tràng Kênh- Hải Phòng

Cùng với Cát Bà, các di chỉ khảo cổ học ở huyện Thủy Nguyên, Kiến An, An Lão, Tiên Lãng,… bao bọc 9 ngọn núi Đồ Sơn mảnh dẻ nhô ra biển, tạo nên những giá trị văn hóa khảo cổ phong phú ở Hải Phòng thời tiền sử. Văn hóa Đông Sơn, ghi dấu mảnh đất và con người nơi đây đã phát huy văn hóa biển của đất nước Văn Lang, thời vua Hùng.

H35- Mảnh gốm có mái và hoa văn trang trí trên gốm ở di chỉ Tràng Kênh.

Hiện vật Đông Sơn và tiền Đông Sơn ở Hải Phòng, phù hợp của cư dân miền biển thời tiền sử là: mái chèo, chì lưới, lao ngạnh, lưỡi câu,.. các họa tiết trên trống, thạp đồng,... còn ghi nhận khi mô tả đặc điểm của văn hóa biển của nước Văn Lang như: tục xăm mình, các hoạt động đánh bắt thủy sản trên sông biển,... . Đến cả các hình tượng linh thiêng trang trí trên trống đồng, thạp đồng là con vật sống ở miền biển như con cò, con vạc, con nông,..

H36 – Lao đâm cá và chì lưới đánh cá ở Tràng Kênh- và hình chim lạc trên trống mộ cổ Việt Khê

Theo Wikipedia, Xônhem (W.Solheime) đã nhận định: Nhiều hình thuyền cỡ dáng to lớn, kiểu cong mũi, cong lái được khắc trên nhiều trống đồng Đông Sơn. Nhiều nhà địa lí hay du lịch, nhà truyền giáo hay ngoại giao của cả phương Đông và phương Tây như: Ptôlêmê, Pháp Hiển, Maccô Pôlô, Trịnh Hòa,.... Sự hấp dẫn ở bắc biển Đông, khiến họ đến, ghi chép và để lại những tài liệu quý giá cho đời sau.

H37- Mảnh vòng và lõi vòng Tràng Kênh và hiện vật khảo cổ Đông Sơn ở Núi Voi Kiến An.

Các di vật thuộc văn hóa Đông Sơn (VIII-VI TCN và thế kỷ thứ I-III), là bằng chứng lịch sử rất sinh động về sự tồn tại của một loạt di tích thời Hùng Vương ở vùng ven biển Hải Phòng. Ngôi mộ Việt khê với nhiều vật dụng bằng đồng quý giá, thể hiện ngôi mộ này là của một viên thủ lĩnh quân thủy, hoặc thương gia vô cùng giàu có, chưa nơi nào có được, cho phép ta nghĩ đến khu vực Hải Phòng đã là một đô hội rất phát triển thời tiền sử.

H38– Thạp và tượng người thổi khèn ở ngôi mộ cổ Việt Khê Thủy Nguyên, Hải Phòng.thuộc văn hóa Đông Sơn

Giai đoạn thịnh vượng của văn hóa tiền Đông Sơn ở Hải Phòng với xưởng chế tác đá quý ở Tràng Kênh; những hiện vật Đông Sơn phong phú ở Thủy Nguyên, Kiến An,Núi Voi, Tiên Lãng,... (là một phần đất của An Định xưa) đã là một điểm tụ cư lớn của người Việt với các khu mộ cổ dày đặc - nhất là mộ thuyền - đặc trưng của văn hóa biển mộ thuyền như ở An Sơn, Dực Liễn, Hà Tê, núi Lược Thủy Nguyên, Quyết Tiến ở Tiên Lãng Hải Phòng; các sưu tập đồ đồng Đông Sơn ở núi Đèo, núi Nàng, núi Tiêu Tương,...

H39- Dao găm Đông Sơn Hải Phòng.

Thư tịch cổ, nhắc đến với đội quân thủy rất tài giỏi của nữ tướng Lê Chân trong cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, người đã đảm nhiệm chặn đánh thủy quân của Mã Viện từ phía Bắc tiến vào, bà là vị tướng được Hai Bà Trưng giao trọng trách trấn thủ vùng biển Hải Phòng là cửa ngõ quan trọng nhất của nước ta ở biển Đông. Hiện nay vẫn còn rất nhiều nơi ở Hải Phòng thờ nữ tướng Lê Chân.

H40–
Tượng bà
Lê Chân, tướng giỏi của
Trưng

Vương – và lễ tế nữ tướng
Lê Chân ở Đền
Nghè Hải
Phòng.
Về niên đại, thời kỳ Asoka cử đoàn truyền giáo sang Đông Nam Á trùng với thời kỳ cuối của văn hóa Đông Sơn - là cuối thời đại Hùng Vương và đầu An Dương Vương. Các di tích văn hóa khảo cổ Đông Sơn của Hải Phòng chứng minh sự phát triển rực rỡ thời gian ấy. Các trung tâm Mạo Khê, Đông Triều, Uông Bí nối liền Luy Lâu và Thủy Nguyên, rộng hơn

là núi Voi, Tiên Lãng vào bằng cửa biển Đồ Sơn, Hải Phòng đã là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa lớn nhất của đất nước Văn Lang- Âu Lạc thời bấy giờ.

H41 – Mộ thuyền cổ An Sơn, thạp Việt Khê Thủy Nguyên và các loại rìu bằng đồng thuộc văn hóa Đông S n- H i ò

Thời xưa để giao thương với các nước xung quanh thì cửa biển vào chính của Giao Chỉ là sông và các nhánh sông Hồng ở Hải Phòng. Trên đường biển quan trọng này đã hình thành các trạm dừng chân, trao đổi hàng hóa và lấy nước ngọt như Thủy Nguyên, Đông Triều, Mạo Khê, Đồ Sơn, Tiên Lãng…. Tạo nên vùng cư dân đông đúc, thương nghiệp và thủ công phát triển (nghiên cứu bộ đồ mộc, đồ sơn trong mộ Đường Dù không khác ngày nay là mấy). Ở Vạn Bún, Đồ Sơn vẫn còn giếng cổ và tiếp tục cấp nước cho nhân dân trong vùng, ở Đoàn Xá còn mấy giếng cổ (1 số giếng đã bị lấp).

H42– Bộ đồ mộc trong mộ Đường Dù và di vật chụp gần trong mộ cổ Việt Khê

Theo “Nhất Dạ Trạch” Chử Đồng Tử đã nhận lời với đại thương gia người nước ngoài đi buôn ở biển- là cửa biển Hải Phòng ngày nay- nơi giao thương sầm uất của đất nước Văn Lang. Người đại thương gia và Chử Đồng Tử đã ghé thuyền vào đảo để lấy nước ngọt và gặp vị tăng sĩ Phật Quang thuyết pháp cho nghe nên giác ngộ, được truyền pháp khí là chiếc gậy và cái nón lá rồi bảo rằng: "những cái ấy làm chìa khóa cho mọi năng lực thần bí"....

Có mấy điểm chú ý trong truyện này:

Gặp được thương gia rất giàu có.

Đi buôn bán ở vùng biển.

Lên đảo Quỳnh Viên (Quỳnh Vi) xin nước ngọt.

Gặp được tăng sĩ Phật Quang (sư Bần).

Được Phật Quang (sư Bần) truyền đạo Phật và pháp thuật.

Vậy là sau khi kiết tập kinh điển lần thứ III, với sự ủng hộ tích cực của vua A Dục (Asoka) và Đại lão Hòa thượng chủ tọa Moggaliputta Tissa, Phật giáo đã cử 9 phái đoàn đi khắp nơi, trong và ngoài nước Ấn Độ. Trong đó, đoàn thứ 8 do ngài Sona và Uttara đã đến vùng Kim Địa (bao gồm nước Miến Điện, các nước Đông Dương và một phần Mã

Lai). Khi đến Việt Nam, đầu tiên đoàn đã đến Nêlê - Đồ Sơn, một vị tăng sĩ ấy chính là nhà sư Phật Quang. Đúng thời điểm ấy thì Chử Đồng Tử cùng với thương gia giàu có đang buôn bán ngoài biển, vào Đồ sơn lấy nước ngọt, gặp sư Phật Quang (Bần Tăng) tại đây, để kỷ niệm, đoàn cho xây tháp A Dục (ASoka) ở NêLê Đồ Sơn, Hải Phòng.

Đến thế kỷ thứ XI - vua Lý Thánh Tông đi đường biển đánh Chiêm Thành, qua Nêlê - Đồ Sơn. Nghe chuyện về tháp Asoka, vua liền cho xây một chiếc tháp vô cùng đẹp (tháp Tường Long) ở Đồ Sơn, địa điểm ở khu vực gần tháp cũ, thậm chí là trên nền tháp ASoka (ADục Vương), để sau này nhà thơ Miễn Trai trong "Tám bài thơ vịnh về Đồ Sơn" (Đồ Sơn bát vịnh) nhắc đến tháp cổ của ADục Vương ở NêLê-Đồ Sơn, Hải Phòng.

Trong "Le Boudhisme en Annam des origines jusqu'au XIII è Siècle" (1932) - cố giáo sư Trần Văn Giáp đã công bố rằng: Viện Viễn Đông Bác cổ đã tìm thấy 1 số cuốn sách cổ có giá trị về lịch sử Phật giáo nước ta ở Hải Phòng hoặc gần khu vực Hải Phòng, đó là hai bản "Tam tổ thực lục" được cất tại chùa Pháp Vũ, làng Đồng Lại, huyện Vĩnh Lại (Hải Dương), nay là huyện Vĩnh Bảo (Hải Phòng). Tiếp theo là "Ngự chế Thiền uyển thống yếu kế đăng lục" của Như Sơn, phụng chiếu gồm 3 quyền, bản gỗ được cất ở chùa Nguyệt Quang (tức chùa Đông Khê - Hải Phòng). Tiếp nữa vào năm 1927, trường Viễn Đông Bác Cổ lại tìm thấy 1 tác phẩm nhan đề là "Thiền uyển tập anh ngữ lục" cùa 1 nhà nho cũng ở Hải Phòng.

Như vậy Phật giáo đã từng hiện hữu đầu tiên ở Hải Phòng và từng phát triển ở Hải Phòng. Khảo sát điền dã, chúng tôi thấy quanh vùng biển bán đảo Đồ Sơn đã từng có nhiều ngôi chùa vô cùng đẹp như: chùa Sùng Khánh (hiện còn pho tượng đồng cổ), chùa Hòa Hy ở Cát Hải, chùa Càn Thiên ở Quần Mục (còn lại chiếc bia rất lớn); chùa Đông ở Đại Hợp.....

Tháp ASoka ở thành tự nhiên NêLê - Đồ Sơn

H43- Bán đảo
Đồ Sơn là một dải núi đá theo hướng đông bắc có núi
Mẫu Sơn (núi
Ngọc)- nơi có tháp Tường
Long.
Bao quanh bán đảo Đồ Sơn ba mặt là biển, một mặt là sông Họng. Đại Nam nhất thống chí chép: "núi Đồ Sơn sát biển, chu vi 30 dặm, cao 80 trượng, ở giữa có 9 ngọn, có một ngọn cao lớn hơn cả là Mẫu Sơn". Cấu tạo địa chất nơi đây tạo cho Đồ Sơn có hình dáng như một thành lũy vững chắc cho con người cổ xưa trú ngụ, sinh sống, chống lại sự nghiệt ngã của thiên nhiên như lũ lụt, bão gió,... và giặc ngoại xâm.

Thời cổ xưa con người thường dựa vào hang động để tránh mưa bão và thú dữ,... Vì vậy nhà sư Bần (Phật Quang) dựa vào hang (chùa Hang- Cốc tự) để là nơi cư trú và truyền đạo Phật là phù hợp với thời gian, địa điểm, các hiện vật khảo cổ cuối Văn Lang và đầu Âu Lạc. Giống như thành cổ loa là thành đất và hào sông xung quanh, thành Nêlê tuy nhỏ hơn, nên chỉ dựa vào tự nhiên lấy 10 ngọn núi làm thành lũy, còn hào là biển và sông Họng bao bọc.

H44- Bán đảo Đồ Sơn là một thành tự nhiên – có 3 mặt là hào biển- 1 mặt là sông Họng.

Thuyền bè của Văn Lang và sau này là Âu Lạc theo sông Hồng, sông Thái Bình, hoặc lưu vực các sông này là sông Bạch Đằng, sông Cấm, Lạch Tray, Văn Úc hay nhánh Đa Độ qua trang Minh Liễn,... khi đến bán đảo Đồ Sơn đều có thể dùng thuyền đi xung quanh thành NêLê. Từ cửa sông Bạch Đằng hoặc sông Văn Úc, kể cả ngược dòng Đa Độ (lấy núi Voi làm mốc) đều tiến được vào đất liền nước Văn Lang, Âu lạc xưa. Ngoài ra, khu vực ở thành Nêlê Đồ Sơn Hải Phòng thời xưa. Khi quan sát các bản đồ cổ thời biển tiến, các cửa sông rất rộng, đồng bằng chưa được nhiều phù sa bồi đắp, cửa sông ăn sâu vào đất liền, rất

gần thành Cổ Loa của An Dương Vương. Các thương gia nước ngoài qua cửa biển Nêlê - Đồ Sơn đến Văn Lang, Âu Lạc để trao đổi hàng hóa bằng đường biển hoặc đường sông đều rất tiện lợi. Đi lối cửa sông Văn Úc (lấy núi Voi làm mốc) vào đất liền hay ra biển vào cửa sông Bạch Đằng để tiến vào Luy Lâu, Kẻ Chợ, phố Hiến dễ dàng. Đồ Sơn - Nêlê quả thật là cửa ngõ giao tiếp với thế giới bên ngoài - khi mà giao thông thời cổ đại chủ yếu dựa vào sông nước.

H45 - Trống và giáo thuộc văn hóa Đông Sơn ở Hải Phòng.

Đoàn truyền giáo do vua ASoka cử đi, đã đến Văn Lang bằng đường biển, qua NêLê - Đồ Sơn Hải Phòng và lưu trú tại đây. Có một người ở lại đó chính là sư Bần (Phật Quang) đã sống ở hang (chùa Hang) Đồ Sơn. Để kỷ niệm một chuyến vượt biển và truyền giáo thành công, đoàn đã cho xây một ngôi tháp báu.

Ở truyện "Đàm Thiên Pháp sư" đã nói đến 20 ngọn bảo tháp ở Giao Châu, phải chăng ngọn tháp xưa nhất, cổ nhất thời Adục vương mà nhiều sử liệu đã đề cập chính là ở khu vực Nê Lê - Đồ Sơn? hay chính là ở khu vực tháp Tường Long Đồ Sơn Hải Phòng. An Định là huyện cổ thời Hán, một trong 10 huyện thuộc quận Giao Chỉ. Một phần huyện này và một phần của hai huyện Kê Tử, Câu Lậu nằm trong địa bàn Hải Phòng ngày nay. Theo "Thủy Kinh Chú" thành Nêlê ở phía Đông Nam huyện An Định, mà khu vực này chỉ duy nhất có bán đảo Đồ Sơn nhô hẳn ra biển theo hướng Đông Nam.

Cho đến nay, thành phố cảng Hải Phòng - vùng cửa sông Bạch Đằng, Đồ Sơn xưa vẫn và mãi là hải cảng quan trọng của vùng Đông Bắc Bộ, góp phần vào việc bảo vệ chủ quyền cũng như giao thương kinh tế, văn hóa với các nước trong khu vực và quốc tế. Ở khu vực Đồ Sơn, ngoài tháp Tường Long chúng tôi đã tìm thấy nhiều địa điểm có nhiều hiện vật cần được nghiên cứu bằng khảo cổ như dấu tích tháp Asoka, chùa Bần, chùa Vân Bản (khu vực có giếng cổ ở Vạn Bún), hang Phật Tích, chùa Khánh Minh,vv... Nhưng Đồ Sơn là khu vực 3 mặt là biển, để có thể sáng tỏ nhiều vấn đề thì việc khảo cổ dưới nước cũng là rất cần thiết.

H46 - Họa đồ Pháp phân giải sự nhầm lẫn về vị-trí và hình-thể Vịnh Bắc-Việt của các bản-đồ cổ Ptolemy và giếng cổ ở Vạn Bún - Đồ Sơn- các thương thuyền hay qua đây lấy nước ngọt

Khu vực Đồ Sơn, là khu vực kinh tế văn hóa phát triển thời tiền sử, nhưng cũng là khu vực nhạy cảm với thiên nhiên, giặc giã. Đã có nhiều cuộc chuyển dịch lớn, bằng chứng là ở đình Trà Cổ (gần Móng Cái Quảng Ninh)- vẫn còn câu đối cổ:

“Trà Cổ nguy nga đình kỷ niệm

Đồ Sơn lừng lững đất lừng hương”

Họ vẫn nhớ tổ tiên mình là quê gốc Đồ Sơn. Cùng như vậy, các di tích ở Đồ Sơn đã mất mát dần, do sự khắc nghiệt của thiên nhiên, hay chính các triều đại sau hủy hoại các công trình của triều đại trước và cuộc chiến tranh loạn lạc. Vào thời Miễn Trai (Minh Mạng nhà Nguyễn) vẫn còn dấu tích tháp Adục Vương (ASoka) vậy mà đến nay thì hầu như không còn gì nữa.

Những công trình xây dựng của thời Asoka ở Đồ Sơn (NêLê) khó tìm lại. Bởi những công trình xây dựng ấy, có thể làm bằng gỗ hoặc là được khắc lên trên vách đá ở hang động.

H46- Bản đồ của anh em Van Langren- Thế kỷ 17 về Đông Nam Á và 3 con sư tử ở tháp ASoka được đưa vào quốc huy của Ấn Độ

Một chút lịch sử nghệ thuật (Nam Á và Đông Nam châu Á) của X.Mode nhà xuất Veb Verlag Der Kunst Dresden 1978- Mockba Uckycctbo-1978, có viết về một người Hi Lạp tên là Mêgaphen với tư cách là người đươc Xêlép Nikato phái đi (khoảng 302 TCN), sau này đã công bố sự miêu tả tên gọi là “Indica” về các công trình kiến trúc của đế chế Mauryan thời Asoka như sau:

“… thành phố Patalyputra là thủ đô của vương quốc Mauryan, có diện tích 2km2, dựng 1 hàng rào chắc và đồ sộ được bao quanh bằng hào rộng đầy nước. Có 70 tháp canh bảo vệ thành phố, có thể đi vào đó qua 4 cổng lớn. Cung điện của người cầm quyền thời kỳ này theo Mêgaphen được xây dựng bằng gỗ….” Cũng theo sách này, Pháp Hiển – một nhà sư Trung Quốc đã đến Patalyputra đầu thế kỷ V cho rằng: Kỹ thuật đá nhẵn như thế được giữ đến ngày nay, là đặc điểm của những cột đá thời ASoka khắc nên, Những cột đá cao hơn 10m với vẻ đẹp khác thường, phần trên của nó được miêu tả động vật như sư tử, bò, voi hoặc ngựa. Đầu sư tử nổi tiếng nhất ở Xarnatkha, sự miêu tả nó có thể thấy ở biểu tượng của Ấn Độ là quốc huy của nhà nước Ấn Độ trẻ tuổi….”

Vậy những công trình cùng niên đại với đế chế Asoka ở Việt Nam và kể cả Ấn Độ chủ yếu là bằng gỗ, sau đó mới xây dựng bằng đá? Vậy tháp Asoka và giảng đường được xây dựng vào thời điểm đoàn truyền giáo đi ngang qua và đến Nêlê - Đồ Sơn bằng chất liệu gì? Ta biết rằng xây dựng các công trình bằng đá thời xưa rất khó khăn (vì chưa có thiết bị máy móc hiện đại - đục đẽo thường là bằng tay), vậy giảng đường và tháp Asoka có thể bằng đá hay gỗ? Nếu bằng gỗ có thể tồn tại sau hơn 20 thế kỷ được không, đặc biệt là nơi đầu sóng ngọn gió như bán đảo Đồ Sơn, Hải Phòng?

H47– Bản đồ
Đàng trong và

Đàng ngoài - linh mục Alexander de Rhodes và những bản đồ cổ trên thế giới trước và đầu công nguyên đều vẽ chấu Á đều có Ấn

Độ và Đông Nam

Á - Thời kỳ cổ đại các lục địa có xu hướng ở gần nhau hơn.

Sau khi nghiên cứu kỹ một số bản đồ cổ (Hình 45, H46, H47, H48...), thư tịch cổ và nghiên cứu của một số nhà địa chất học, nghiên cứu học biển Đông trong nước, quốc tế, chúng tôi nhận thấy, địa chất vùng đồng bằng và ven biển Vịnh Bắc Bộ cụ thể là vùng đất Hải Phòng ngày nay đã có nhiều sự thay đổi đáng kể. Vùng biển này xưa kia lùi sâu vào đất liền rất gần Cổ Loa, sau là Luy Lâu, Kẻ Chợ, phố Hiến,... đã được sáng tỏ qua dấu tích

khảo cổ ở nơi đây. Thậm chí cho đến tận sau này, các nhà hàng hải, nhà buôn nổi tiếng của Hà Lan vẫn lấy núi Voi Hải Phòng để làm mốc xác định vào Đại Việt buôn bán.

Để tìm lại tháp Asoka ở thành NêLê - Đồ Sơn là khó khăn nếu không dựa chủ yếu vào khảo cổ học dưới nước. Vào thời kỳ ấy, con người còn dựa vào các vách đá tự nhiên để ghi khắc, nhưng ngay cả những dấu tích về điều này của Asoka ở Ấn Độ, thì việc tìm kiếm cũng hết sức là hiếm hoi. Trong "Đại đế ASoka Mauryan và những dụ pháp khắc trên đá" của Trần Trúc Lâm viết : "Vua Asoka còn thường xuyên tuần du thiên ha....Giai đoạn đầu, 11 năm sau khi Asoka lên ngôi, các pháp dụ đước khắc trên vách đá một cách thô thiển... Những Thạch Pháp dụ này thường được khắc trên những tảng núi đá lớn đến nay đã bị hư hỏng khá nhiều. Lấy trường hợp bia ký ở Sopara, chỉ vài mảnh của dụ VIII và IX còn sót lại. Nhờ vào những văn bản khác còn được bảo quản tốt mà người ta đọc được những đoạn bị mất ở những pháp dụ bị hư hỏng."

Ở Đồ Sơn (ngay tại núi Ngọc, hay còn gọi là núi Tháp, núi Mẫu Sơn) như chúng tôi đã nói ở trên, vẫn còn 1 số tảng đá có lỗ đục cổ, giá như có thêm các nhà nghiên cứu và khảo cổ, hay các tổ chức, chính quyền Đồ Sơn quan tâm. Thiết nghĩ, sẽ sáng tỏ nhiều vấn đề như thành Nêlê, tháp Asoka, giảng đường,....

H49 -

Nhiều tảng đá được đánh dấu như thế này ở núi Ngọc hay là núi

Mẫu Sơn –

Đồ Sơn

Theo "Xá Lợi của Đức Phật": "Trong quá trình khai quật các ngôi tháp cổ thường những nền móng này lại được xây chồng trên nền của những ngôi tháp cổ hơn. Ví dụ, ngôi tháp lớn Sachi được trùng tu vào thế kỷ thứ 2 TCN, nhưng trên nền nguyên thủy của 1 ngôi tháp đã có cách đó hơn 100 năm vào giai đoạn đầu của vua Adục Vương. Những ngôi tháp ở Taxila và ngọn Long Thọ (NÅgÅrjunakonda) cũng tương tự như vậy".

Cũng như vậy, khả năng tháp Tường Long được xây dựng trên nền tháp Asoka cũ ở Đồ Sơn là có thể xảy ra. Thiết nghĩ việc khảo cổ tại chân móng cũ tháp Tường Long trên núi Mẫu Sơn nếu được nhiều người quan tâm, ủng hộ, nhất là các sử gia, các nhà khảo cổ, các quỹ tài trợ văn hóa, các tăng ni phật tử, chính quyền địa phương và nhân dân thì việc tìm ra dấu tích tháp Asôka ở thành NêLê ở Đồ Sơn, nhất là việc khảo cổ học

dưới nước, cho phép ta nghĩ đến việc tìm ra dấu tích dù ít ỏi về tháp Asoka ở Đồ Sơn.

Vấn đề nghiên cứu và tìm ra dấu vết bảo tháp Asoka trong báo cáo của chúng tôi không phải hòan toàn là một vấn đề mới. Bởi lẽ, từ nửa đầu thế kỷ 20, nhiều học giả và các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đã đề cập tới chuyên đề này. Nhưng rất tiếc là vấn đề còn để lại dở dang chưa đi tới một kết luận khoa học thỏa đáng nào.

Sau khi tiếp xúc nhiều tư liệu khoa học về đạo Phật từ Ấn Độ (thời đế chế Asoka) vào các nước trong khu vực Đông Nam Á và Đông Dương, cũng như các thư tịch cổ của Trung Quốc và Việt Nam, các nghiên cứu khảo cổ học, lịch sử, các chuyên đề về biển Đông,... đồng thời tiến hành một số công tác điền dã tìm hiểu văn hóa dân gian (thần phả, ngọc phả, ghi chép, truyền miệng,...) ở khu vực Đồ Sơn. Với nhận thức "ôn cố tri tân"- ôn cũ biết mới và tiếp thu có chọn lọc những tư liệu mới, chúng tôi mạnh dạn đưa ra những ý kiến quan điểm của mình, kèm theo minh họa bản đồ và ảnh chụp tư liệu.

H50 - Hình thuyền, hình chim Lạc và bản đồ so sánh Hải đồ FranciscoRodrugues và bản đồ ngày nay (theo Cortesao 1944) và một phần Hải đồ frasisco Rodrugues (1912) vẽ vịnh Bắc Việt cho ta thấy vùng biển này đã có sự thay đổi đáng kể

Trong đợt kiểm kê di tích lịch sử ở Hải Phòng năm 1977- 1978 và nhiều chuyến đi điền dã sau này, chúng tôi đã phát hiện địa phận Hải Phòng thờ vua Hùng và các tướng lĩnh, những người có công trạng thời đại Hùng Vương.

H51 -
Đình
Quán
Khái thờ
Tản Viên
Sơn
Thánh-
Bùi Thiên
Quý ở
Vĩnh Bảo
Hải
Phòng.

Thời đại Hùng Vương Hải Phòng là một phạm trù sử học tương đương với thời đại đồng thau và sắt sớm ở nước ta, một thời đại trước Hán, đánh dấu trình độ phát triển văn hóa của người Việt trước khi tiếp xúc với văn hóa Hán. Nhờ đó mà nước ta không bị đồng hóa, hòa lẫn vào trong dân tộc Trung Hoa như nhiều tộc người khác. Mặc dù cho đến nay, quan điểm của các nhà nghiên cứu vẫn còn nhiều điều khác nhau, nhưng đều khẳng định có một thời kỳ lịch sử - thời đại Hùng Vương trên cơ sở tư liệu khảo cổ học là điều hoàn toàn khoa học.

H51 - Các tướng giỏi thời Hùng
Vương - Ba anh em họ

Trịnh ở
Thủy
Nguyên và
Pham Hải ở
Kiến Thụy
Hải Phòng.
Hiện nay ở Đồ Sơn, ngay chính nơi sát phế tích tháp Tường Long người ta lại đang tiến hành xây dựng một ngôi chùa mới và dự định bảo tồn phế tích tháp Tường Long làm bảo tàng ngoài trời, nhưng thực tế di tích này đang bị hủy hoại đáng sợ do công tác bảo quản, thời tiết,... Nhưng chúng tôi nghĩ, song song việc xây dựng chùa mới trên núi Mẫu Sơn thì có thể trực tiếp kết hợp với công tác nghiên cứu khảo cổ và bảo quản mới đảm bảo gìn giữ được phế tích này cho khách tham quan và thế hệ sau.

Khảo cổ học dưới nước cũng là vấn đề mà nhà nước, chính quyền địa phương và giới nghiên cứu nước ta cần quan tâm và đầu tư, nhất là ở khu vực Đồ Sơn và cửa biển Bạch Đằng ghi nhiều dấu tích của văn hóa thời tiền sử. Địa lý nước ta nằm men dọc biển Đông- mang đậm sắc thái văn hóa biển- nơi lưu giữ nhiều di vật có thể khám phá và chứng minh nhiều vấn đề mà giới nghiên cứu còn đang bàn cãi, nhất là sau khi tháp Jonaguni được tìm thấy ở vùng biển Đài Loan.

H53- Tháp cổ Jonaguni nhờ khảo cổ học dưới nước mới được tìm thấy ở biển Nhật Bản gần Đài Loan và bản đồ Hải Phòng

Hiện nay hầu hết những công trình kiến trúc cổ của Việt Nam, dù bé nhỏ như kiến trúc dân gian hoặc đồ sộ, phức tạp như kiến trúc cung đình còn lại rất ít và hầu hết không phải là những công trình tiêu biểu nhất xưa kia. Vì vậy, phế tích tháp Tường Long cũng nên được coi trọng, tu tạo và gìn giữ cho hậu thế, để con cháu mai sau còn có dịp được chiêm ngưỡng, lĩnh hội, biết được cách thức xây dựng của truyền thống cha ông, cũng như cấu tạo kiến trúc cổ xưa. Bởi những công trình này, vẫn là dấu tích cụ thể ghi lại chặng đường sáng tạo, lao động nghệ thuật và mang dấu ấn lịch sử dân tộc rất rõ nét.

Hiện nay chùa Hang - Đồ Sơn là công trình cổ, những tên chùa và dấu tích khác được khắc trên đá ở cửa hang, cách đây mấy trăm năm thời Miễn Trai còn rõ nét, nhưng đến nay đã bị bộ đội công binh dùng mìn phá sạch dấu vết. Di vật cổ còn lại là 1 bát hương bằng gốm và một tượng Phật bằng đá. Nơi đây thực sự chỉ còn lại sản phẩm phi vật thể là truyền thuyết trong dân gian Đồ Sơn và 8 bài thơ vịnh về Đồ Sơn, là hoài niệm về ASoka (ADục vương) và các dấu tích Phật giáo ở Đồ Sơn. Hiện có nhiều ý kiến khác nhau về chuông Vân Bản, Đồ Sơn - quả chuông đẹp nhất Việt Nam đang được lưu giữ tại bảo tàng Lịch sử Việt Nam, cũng nên nghiên cứu sâu hơn về quả chuông này.

Cho đến nay các công trình xây dựng từ thời NêLê ở Đồ Sơn chưa tìm thấy cũng là điều dễ hiểu. Nhưng đạo Phật từ Ấn Độ thời Asoka theo các thuyền buôn bằng đường biển vào Nêlê Đồ Sơn và lưu lại đây là một sự thật. Cũng vì thế, những gì còn nằm dưới lòng đất thậm chí ở dưới biển Đồ Sơn thì chưa ai có thể biết hết. Nhưng nếu kết hợp với công tác nghiên cứu, thám sát, khai quật, khảo cổ nhất là công tác khảo cổ dưới nước, chắc

chắn sẽ đem lại những kết quả khả quan cho vấn đề nghiên cứu đạo Phật vào Việt Nam, thành cổ ở NêLê - Đồ Sơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Xuân Bảng, Sử học bị khảo, Viện sử học, Nxb Văn hóa thông tin, H.1997.

2. Vũ Quỳnh, Kiều Phú, Lĩnh Nam chích quái, Nxb Văn học, H.1990.

3. Trần Văn Giáp, Phật giáo Việt Nam từ khởi nguyên đến thế kỷ XVII, Bản dịch của Tuệ Sĩ, Ban tu thư Viện đai học Vạn Hạnh.

4. UBKHXH VN, Lịch sử Việt Nam, tập 1, Nxb Khoa học xã hội, H.1971.

5. Trịnh Minh Hiên, Ngược dòng thời gian, Nxb Hải Phòng 2008.

6. Lê Mạnh Thát, Lịch sử Phật giáo Việt Nam, Tập I, Nxb Thành Phố Hồ Chí Minh, 1999.

7. X. Mode, Một chút lịch sử nghệ thuật của Nam Á và Đông Nam Á, Nxb Nghệ thuật Dresden và NXB Mascova 1978.

8. Nghiên cứu sử học Hải Phòng, số 2/1985, Nxb Hải Phòng.

9. Viện Khảo Cổ học, Trống Đông Sơn, H.1987.

10. GS. Hà Văn Tấn, Cột kinh Phật đỉnh tôn thắng ở thế kỷ X, Web:

11. Từ điển bách khoa mở wikipedia

12. Trịnh Cao Tưởng, Non nước Đồ Sơn, Nxb Văn hóa, H.1978.

13. Nguyễn Việt, Quân thủy trong lịch sử chống ngoại xâm, Nxb QĐND, H.1983.

14. Nguyễn Lang, Việt Nam Phật giáo sử luận (3 tập)

18. Lâm Như Tạng, Phật giáo từ Ấn Độ truyền vào Việt Nam như thế nào

19. Thích Quảng Đại, Đại đế Asoka và sự nghiệp hoằng dương Phật pháp, trang web: zencomp.com

20. Tâm Phương, Phật giáo Việt Nam sinh hoạt thời mới vào, Tập san Pháp Luân, Số 6/ tháng 8 (al) - Năm Giáp Thân (9/2004). Web: thuvienhoasen.org

21. TS Nguyễn Thị Thanh, Việt Nam trung tâm nông nghiệp xưa của thế giới, Web:

22. Nguyễn Văn Tuấn, Tìm về nguồn gốc dân tộc Việt Nam qua di truyền học, Web:

23. Stephen Oppenheimer, Eden in the East-The Drowned Continent of SEA, Web:

25. Vũ Hữu San, Vịnh Bắc Việt, Mở đề một danh từ nhiều huyền thoại

26. Cung Đình Thanh, Các vua Hùng dựng nước Văn Lang, Web: tutuong.hypermart.net

27. G Solheim II, Ánh sáng mới trên một trên một quá khứ lãng quên, Web:

28. Tham Wang Yew, Xá Lợi của Đức Phật- Sacred Relics of the Buddha, Buddhist Research Society, The Buddhist Library, Singapore, 1999 - Thích Nữ Giới Hương dịch.

Natural citadel NeLe - DoSon under King Asoka's dynasty By : Dong Hong Hoan - Trinh Minh Hien

Nele and the ancient tower Asoka in Do Son so far have attracted great attention from both domestic and foreign historians, especially those who major in history of Vietnam Buddhism. A big number of questions has also been raised and wondered many historians: whether Nele was man-made or naturally created by the way ancient people took advantage of geography for fortifications, in which place in Asia and Vietnam the first Indian shanghais had took their first steps on, which regions in Vietnam at that time had satisfactory conditions of geography, politics, economy,...so that the Indian merchants accompanied with Buddism propagandists had travelled to the country. So far researchers as well as historians have tried to submit possible explanations and theories to those puzzles, unfortunately, they failed.

Hereafter, we would like to put forward a brief overview on how Buddism was introduced to Vietnam, on the fact of King Asoka (King ADuc) sent a group of Buddism propagandists to Asia, including Vietnam and of Chu Dong Tu adopted Budism in Doson. Simultaneously, where is Nele? Where did the Indian Buddism propagandists pay a visit and stay?... And our own points of view together with some researchers' are to be presented here by.

1. Geographical advantages for Buddhism in India being soon introduced to Vietnam.

Picture 1- King Asoka (King Aduc) from BC 273to BC 232 and an angle of Loc Uyen garden under Asoka's dynasty

- In " Thien Uyen Tap Anh", Shaman Dam Thien answered the question raised by King Cao To of Tuy dynasty: "Giao Chau 's nearer Thien Truc than our country. As you know, that country had already built 20 towers, employed approximately 500 shanghas and translated 15 prayer- books since Buddism wasn't adopted to Vietnam...."

- Bonze Lam Nhu Tang in "How Buddism was introduced to our country?" stated: "Vietnam is considered as the back of India- China peninsula, which is between the two countries whose cultures are among the most ancient ones. For such reason, Vietnam is inevitably deeply affected by those two cultures, including religion. - Nguyen Lang in "Buddism in Vietnam"- "The origin of Luy Lau" indicated: ".... Thanks to Indian merchants, Vietnamese people at that time were more or less aware of farming techniques, medicine and Indian religion. Therefore, it can be said that it's Indian merchants that introduce Buddism to Vietnam."

Picture 2- Grounding terminal built by Asoka recently discovered by archeologists and a engraved passage in ancient Phan

2. King Aduc (Asoka)

- King Aduc (King Asoka) was the King of Mauryan (273-232 BC). Being in favour of Buddhism, he had built stone stele to record achievements by Sakyamuni, whose name

was connected with Buddhism propaganda. He was the first king of India who could unify a very big area, which is India today.

Picture 3_ The map of Mauryan (Khong Tuoc) and Asoka monarchy (century III BC) in India and the picture shown by satellite indicating the regionally and internationally great important location of the Gulf of Tonkin in the North of Vietnam.

- H.G Wells has ever written about Asoka: "The world history had witnessed thousands of kings and emperors consider themselves "notable emperor"...etc. Nonetheless, they was only in their very short heyday whereas, Asoka has remained to be respected up to now."

- Superior monk Thich Duc Nhuan in "Buddism and Vietnam history" stated: "... Buddism was in its 218 years old, great King Asoka had considerably been devoted himself and already accomplished three significant missions:

1. Held the general meeting "Ket tap kinh dien III"(The dysentery of the canal)

2. Built towers to honour Buddhism and monasteries

3. Set up a delegation of Buddhism propagandists".

3. Towers in Buddhist architecture

Picture 4- The tower mast and tower Anchi, Madhyda Pradesh put up by King Asoka

Buddhist towers are located in important relics and for Buddhists and Hollies' corpses storage. King Asoka, in century III BC - the end of Hung King's ruling in Van Lang, built a great number of valuable towers in Mauryan (India) and in other adjoining nations to be in the honour of Sakyamuni and to commemorate the arrival by Buddism propagandists delegations (sent by Asoka)

Khuong Tang Hoi, a respected Buddhist leader in Giao Chau, from the century II - III had already mentioned King Duc Vuong in "The story about Cao Tang"(by Hue Hao): "King A Duc long before had constructed eighty thousand towers. For such reason, putting up towers and pagodas aims to maintain that respectable activity."

Picture 5- A couple of Buddhist towers in Haiphong: Lam Dong tower in My Cu pagoda in Thuy Nguyen, Do Nha tower in An Duong It is said that King Le Dai Hanh was born thanks to his father's was having preyed in My Cu pagoda

Since Buddhism's aces to Vietnam, a considerable number of towers had been built and existed in many dynasties. However, there has not been those ancient towers' remains.

4. The first introduction of Buddhism in Vietnam since Hung King's dynasty

Some of very well-known Vietnam fairy tales, such as Tam Cam, in which But appear to help out poor and kind Tam, or Neu tree and the Buddhist's frock or Trau cau, which are related to people's rebirth in the form of tree and stone, has proved the fact that Vietnamese people have been for a long time fully aware of Buddhist teachings: causes

and effects, samara and karma,...

Picture 6- Dau pagoda and Hoa Phong tower in century III- ancient architectures restored throughout dynasties, still remain in Vietnam

Buddhist priest An Thien (century XIX) in "Nguyen Luu Buddhist teachings" in a single chapter demonstrated Buddhism under Hung King's dynasty. The chapter entitled "Hung Vuong Pham Tang" has indicated the close relationship between Buddhism under Hung King's ruling and that of Asoka in Giao Chi'.

- In "Vietnam Buddhism history- from the beginning to Ly Nam De dynasty", Professor Le Manh That shows:' Buddhism was first introduced to Vietnam since Hung King's dynasty, the first teacher of Buddhism is Phat Quang monk and the first Buddhist is Chu Dong Tu.

Picture 7_ A range of ten mountains in
Do Son located in
China Sea between
Van Uc and Bach
Dang river's source in
Haiphong.

- From "Linh Nam Chich Quai" by Vu Quynh and Kieu Phu, there is evidence that Chu Dong Tu was the ancestor of Vietnam Buddhism. He used to inhabit in Chu Xa, Van Duc, the present Gia Lam, Ha Noi.

5. In which place was Buddhism first introduced?

Picture 8_ Image taken from satellite and Hai Phong map have shown the important location of Thai Binh, Bach Dang and Van Uc river's source in Do Son, Haiphong.

Do Son of Hai Phong in the century II of Mesoproterozotic (about 200 millions years ago) had experienced remarkable earth movements which helped to create ranges of mountains like Trang Kenh, Cat Ba, Voi and Do Son. The bureau of Geology classifies Do Son in the category of hill and agar. Haiphong's mountains have been so far marvelous, with limestone caves and soil

mountains range along Do Son beach. Trang Kenh rocky mountain range parallels, reflecting the image in Bach Dang river. Do Son mountains stand as a defending wall of the country.

Do Son is composed of 10 moutains (the biggest one is called Nui Me, the rest 9 ones are called Nui Con). Nui Me is roughly 168 metres..., on the peak of which Asoka tower stood. Unfortunately, the tower was ruined and King Ly Thanh Tong (century XI) then built the other on the ground or at least near the old tower. In century XII, King Tran Nhan Tong stepped on this area (Hai Phong and Hai Duong used to belong to Hai Dong- a key land in China Sea, which is one of the four important regions in the old Thang Long) to reach the peak of Buddhism and established Thien phai Truc Lam in Yen Tu.

Picture 9: Many archaeological objects have been found in Tuong Long tower- built by King Ly Thanh Tong (century XI)

"Do Son Bat Vinh" (8 poems about Do Son by Hoang Xuan Hoan, written in Nho) have to date preserved in the family annals of Hoang family in Do Son. Hoang Xuan Hoan ,whose penname was Mien Trai, had been presented with 6 units of silver and the title "Hieu Tu" together with the position of an officials who was in charge of education in Kien Thuy by King Ming Mang. He was the Dr Hoang Xuan Triem's son. Dr Hoang Xuan Triem was a mandarin for Le Hien Tong and Chieu Thong government and inhabited in Ngoc Nguyen, Do Son- Kien Thuy- Hai Phong. Hoang Xuan Triem was in the position of 'Tan tuong quan vu" (a leader in the army) under the control of Duke Dinh Tich Nhuong, an Admiral stationed in Hai Duong.

The fifth poem in "Thap Son Hoai Co" about King Asoka tower in DoSon is interpreted by Nguyen Duyen Nien as follows:

Transcription:

Cổ tháp di hư loạn thảo đôi

Dục Vương khứ hậu ủy yên đồi!

Thiên chung bảo khí minh lưu thủy,

Cửu cấp phù đồ hóa kiếp hôi.

Tiều tử ỷ kha miên thạch đắng.

Mục nhi khu độc há sơn ôi.

Đăng cao dục hội sơn Tăng giảng,

Hà xứ chung lâu khấu nhất hồi.

Picture 10_ Exhibition with decorations of a The poems could hereby be paraphrased: dragon 'hands holding de leaves' in Tuong Long tower in Haiphong

The old tower is full of grass

The scene was deserted when Asoka was not present

Buddhist bells used to be rang here

The high tower is in ruined

In the slope of the hill paused an woodcutter

Down the mountain came buffalos

Wishing to have a talk with monks

The bell is heard elsewhere

Picture 11 _ Buddhist remains and statues in Tuong Long tower

In Do Son existed the pagoda hang (Coc Tu). The local people here said:" Long time ago, at the end of Hung King ..., Su Ban (Ban Tang), an Indian, stayed in Hang pagoda to honour the Buddhist. The pagoda was also the place which witnessed his passing away…"

Picture 12_ Exhibitions made of terra-cotta and stones with chiseled holes, we have a thought that they are the trace of the old Ban pagoda

During the time to stay in Hang pagoda, the monk Ban (Phat Quang) and dwellers in Do Son had together built a pagoda, known as "chua Ban". Right in the ground of Ban pagoda, a family in Do Son (Mr Tao- Ngoc Xuyen - Do Son), collected some exhibitions which are suspected to be the trace of the old Ban pagoda. For confirmation, however, it is of great importance that archeologists and the local government should be involved in the process of further study. 100 metres far away from Ban's pagoda ground, where exhibitions were found, many big stones with chiseled holes can be discovered. Those holes may aim to mark something. The local citizens revealed that such stones had been present here but are already destroyed.

Picture
13_
Incense burner in
Hang pagoda in
Haiphong

According to "Linh Nam Chich Quai", by Vu Quynh, Kieu Phu: Chu Dong Tu anchored in Quynh Vien moutain and was given the lessons on Budhism by a monk called Phat Quang. Is there a possibility that Su Phat Quang or Su Ban for short and in the same way Mau mountain (or Ngoc, Thap mountain) turns out to be Quynh mountain?

Picture 14_ Stone Buddhist statue and ancient well in Hang pagoda in Do Son, Haiphong

In "Linh Nam Chich Quai", princess Tien Dung- Hung King's daughter and Chu Dong Tu had met an affluent merchant who said: "If you spend an amount of gold, you will gain tenfold of that amount". There off shore existed an island called Quynh Vien (or Quynh Vi in some other books) where the merchant and Chu Dong Tu called on to get fresh water. On the island, there was a temple and a monk known as Phat Quang (or Nguong Quang by other author). Dong Tu was been taught Buddhism and given the tools: a stick and a leaf cone. The monk told "they are the keys for all magic power".

Picture 15_Coc Lien communal house to honor Chu Dong Tu in Coc Lien, Minh Tan, Kien Thuy, Haiphong.

On the way home, Chu Dong Tu traveled along Van Uc river's mouth, opposite DoSon peninsular to Da Do river's branch (that is Co Tieu today), and came over Minh Lien village (Coc Lien, Minh Tan now) and had the news that Mrs. Da's son had been drowned. Based on the recorded documents, Chu Dong Tu applied acquired magic

remedy to make Mrs. Da's son alive. To express her sincere gratitude, Mrs. Da with the local people built a temple to honor her benefactor. The temple has still originally located in Coc Lien, in the edge of Da Do river in Coc Lien and achieved 20 titles so far from King Le Vinh To- Khai Dinh IX.

Picture 16_
The temple put up by
Mrs Da to honor Chu
Dong Tu in
Coc Lien,
Minh Tan,
Ki Th

As mentioned above, monk Ban (Phat Quang) had introduced Buddhism, which is generally accompanied with workable remedies, to Chu Dong Tu. On the way to come back home, Chu Dong Tu passed Minh Lien... (Coc Lien, Minh Tan now) and heard Mrs. Da groaning for her son had been drowned. Without hesitation, he applied Indian remedies which he had adopted from monk Ban to help the son get rid of the death.

Picture 17_ The mouth of Van Uc river today.

Those days, thanks to the advances of science on such fields: ..., anthropology, linguistics and so forth, studies, discoveries and evidences have made clear the secretes of ancient civilizations. A great number of legends spread from generation to generation which used to be considered invented, imagined, magical and, to some extent, as science fictions... have recently been proved realistic with the introduction of modern science. The confirmation by Tran Dai Sy's research in Quang Dong about the real existence of areas in the legend of Lac long Quan, Ngu Linh mountain, Dong Dinh lake could be a very good illustration.

Picture 18_ The cloth related to
Dong Son culture_ the same age with
Chu Dong Tu's time. The document supplied by
Southeast Asia
Pre-historic
C t

According to the research and publication by Dr Nguyen Viet (director The Center for Southeast Asian Prehistory (CESEAP)), the clothes related to Dong Son culture_ the same age with Chu Dong Tu's time were collected while excavating the ancient Chau Can grave in Chau Can, Phu Xuyen, Ha Tay and the boat tomb in Dong Xa, Luong Bang, Kim Dong, Hung Yen. It, obviously, can be seen that the country of Van Lang under Hung King's ruling had developed the industry of fabric weaving at the age of 230-250 years ago.

Picture 19_Da Do river’s branch overviewing Van Uc river's mouth in Do Son

.

There are, consequently, reasonable and logical evidences about the reality of the fact that Chu Dong Tu acquired Buddhism in Nele Do Son, that his saving Mrs. Da in Minh Lien when legends, history and geography of Do Son are taken into consideration. Based on the river, the river's branch, the worship areas of local dweller in Hung Yen, Hang pagoda and the temple built by Mrs. Da in Minh Lien, Do Son, the route on which Chu Dong Tu travelled from Hung Yen to Do Son, calling on Mau Son mountain to get fresh water and meeting Phat Quang (monk Ban).

Picture 20_ A part of Chu Dong Tu temple and the marked route on which Chu Dong Tu followed after being introduced Buddhism(saved Mrs Da's son in Coc Lien, Minh Tan, Kien thuy, Hia Phong)

6. A brief introduction of viewpoints on Nele citadel in Do Son

We would like to briefly extract here some points of view on Nele citadel in Do Son

- "Thai binh hoan vu ky" by Nhac Su (in Tong dynasty says "There is a citadel called Nele in southeast An Dinh under Han dynasty."

Picture 21-
Mau Son mountain or
Ngoc mountain in Do Son where ancient maps are domestically and overseas marked with
Tuong Long

- Those who are in favour of Claude Madroll (Le Tonkin ancient BEFEO, 1937, 263-332) had tried to interpret the name of the Nele, which is black mud and then come to the conclusion that Nele belonged to Do Son, where black mud is popular.

- Luu Han Ky in his book "Giao Chau Ky" (360_420) stated: “Citadel Nele in Southeast Dinh An, 7 miles far from the river, and the tower and the house of worship built by King Asoka have still remained, which are called Kim Tuong by woodcutters."

Picture 22- Chu Dong Tu's temple and Vietnam map in the century I and II on which Cau Lau can be clearly observed with Bac Dai river travelling along the area. Simultaneously, the map shows that Cau Lau used to be one tb l i t H i h t d

- Le Dao Nguyen in "Thuy Kinh Chu" (the book 37, page 6b4_6) confirmed:"Quan Tac wharf original comes from that area, yet it passes from the east of the area to An Dinh and truong giang of Bac Dai. The river, where King Viet Vuong built bronze ship, the race of which could be observed when the tide goes away, travels toward the east, where Nele citadel is located, which is said to be put up by King Asoka...”

As well, Dang Xuan Bang aserted in “Su hoc bi khao”: “Cau Lau adjoins river”. “Encyclopedia on Haiphong geographic names” affirms Cau Lau is a part of Haiphong today. Looking at the map in “Vietnam history” by Vietnam Commission of Social Sciences (published in 1971 by Social Sciences publisher), we can see that Cau Lau is

located below Luy Lau and surely composed of an area of Hung Yen, Hai Duong, Haiphong. Similarly, Dang Xuan Bang in “Su hoc bi khao” indicated that the area is near the sea, on the west of Cau Lau and, surely, is Haiphong today. Moreover, “Thuy Kinh Chu” admitted: “Nele citadel is in the southeast of An Dinh”, which adds more evidences to confirm that Nele citadel is located in Do Son in Haiphong for the reason that the region has Do Son peninsular to juts out the sea towards southeast direction.

Picture 23- Voi mountain in Kien An-Haiphong overviewed from Van Uc, which played a role of a landmark for merchant ship to

It is recorded in “ Encyclopedia on Haiphong geographic names”: “An Dinh used to be a suburban district under Han dynasty, one of the 10 suburban districts of Giao Chi. One part of this disrict together with the other of Ke Tu and Cau Lau, which were in the north of Giao Chi, are in Haiphong today”. The southeast of An Dinh turns out to be Do Son, Haiphong at present.

Picture 24- Van
Ban bell (Some argue this is the possession of Hang pagoda) in Do
Son, Haiphong.
This is the most beautiful antique bell in Vietnam, which is presently exhibited in
Vietnam history
The following is some remarkable authorities who has so far put ancient Asoka tower in Do Son into consideration in their study:

• In the Western country: Claude Madroll • In China: Luu Han Ky, Le Dao nguyen • In Viet Nam: Superior Buddhist monk Thich Duc Nghiep, Profesor Minh Chi,..., Hoang Mien Trai “8 poems about Do Son” and the suty by Ngo Dang Loi (Hai Phong history Association)

Picture 25- Stone steles and their tops and edges in Dai Hop, Do Son and Can Thien pagoda, Quan Muc, Kien Thuy, an area of Van Uc river in Haiphong.

Buddhism was introduced in Nele- Do Son- Haiphong in its early time. This is the time when Buddhism had been in its greatly powerful day and successfully laid considerable beliefs of local people in Buddhist-Dharma-Bonze. The image of Indian sanghas in Nele in Do Son was deeply carved in the native people, especially monk Ban (Phat Quang) has been well-known among the Buddhism followers in Nele in Do Son since the century III BC.

Picture 26- The statue of Man Nuong and Tu Dinh in To pagoda in bac Ninh and the wonderful Buddhist statue in Sung Khanh pagoda in Cat Hai near Do Son

On the occasion of United Nations’ Vesak (2008- 2552PL) being held in Vietnam, we have the ambition to carry out a research on the introduction of Buddhism to Nele and on the Nele itself together with Asoka tower in Do Son. We do hope to be offered in-depth points of view on the issue from historians and researchers.

We are grateful, in the same way, to verbatim quote here the statements by late Professor Tran Van Giap who was responsible for the interface of the book: “Historical summary of Vietnam Buddhism” by Superior monk Mat The (Professor of Buddhism in Hue) as follows: “…Books on Vietnam Buddhism history are available but limited in its quantity… Unfortunately, most of those are recorded in Han. For Vietnamese people, since Han was not

accepted to be taught in schools, national language and French have been replaced. Modern researchers seem to be confused when being exposed to books in Han language….”

7. Nele in Haiphong.

Do Son, Haiphong under Hung King dynasty was known as Duong Tuyen, as Giao Chi under Han ruling, later as Giao Chau. In Nguyen historians’ point of views: “The area used to belong to Hai Dong under tan dynasty, belong to Tan An under Minh’s and to Kinh Mon under Le Quang Thuan’s…”. The region has long been considered to be the centre of culture and civilization. Do Son lies among Cat Ba island, Voi mountains and Thuy Nguyen, where Cai Beo culture, the relics Bai Ben, Trang Kenh, Viet Khe, Dong Son,…were existing and developed.

Do Son, Bach Dang, Van Don harbours for a long time was the main gateway to which merchants from regional countries traded with Van Lang, Au Lac right before and after Asoka dynasty (century III BC) and at the same time was the most important waterway traffic area of East China Sea and ancient Southeast Asia.

Picture 27- Dong Son bronze drum was traced throughout the Southeast Asia (Dong Son drum, Archaeology Institute, Hanoi 1987, page 131)

Doctor Stephen Oppenheimer in his book “Eden in the East: The Drowned Continent of Southeast Asia East” has come to the conclusion that human civilizations laid its origin in areas surrounding East China Sea basing on up-to-date achievements in the domains of genetics, anthropology, mythology, folk literature, linguistics, oceanography, archaeology.

Vu Huu San contends: ...”In century I BC, celebrated scholar Ptolemy made the map of the world, indicating the places of “Golden peninsular” Malaysia/ Indochina, East China Sea with Bac Viet bay extending to the East of India. He made nautical charts and annotated in details the trading position of a port in Giao Chi, obviously named Cattigara (or Kattigara or Katigara) at 177 East meridian, 8.30’ South parallel of latitude with prime meridian passing Canary island)….”

Picture 28- The map of archaeological historical relics of Dong Son culture in Hai Phong (Commission of Social and Sciences. Social and Sciences Publisher, 1971) and the map of East China Sea with Cattigara port (according to Ptolemy map, “Ancient History Atlas” Michael Grant, Cartography by Arthur Bank, Mcmillan Publishing Co.,Inc., New York, 1971:75)

In the same way, Asso.Pro Nguyen Quang Ngoc (The rector of Vietnamese studies) stated: The ancient maps by Dang Ngoai and bibliographies by Holland later both marked Ngoc island, that is Ngoc mountain (Mau Son with Tuong Long tower today). As well, Dr Gutzlaff (1864) in “Geography of the Cochichina Empire”and William Dampier (1688) pointed out that international navigators usually followed waterway to Do Son toward Van Uc river and the land mark for the river was the big, high and long mountain of Voi.”

Picture 29- Voi mountain (Elephant mountain) in Kien An, Hai Phong

Bach Dang river’s source and Do Son peninsular are in the shape of arytenoids, the edge of which occupies the mainland. Most of the world’s big ports, including Rotterdam in Europe, are in the same shape. The area has the top in Ben Trieu, the basic lines come along Phu Long- Cat Hai- Do Son. The geographical characteristics and the rough border with sea are owing to Cat Ba island’s defense in the east and the southeast and Do Son peninsular in the west.

Picture 30- Ancient stone bridge staying in its origin is exposed to nature in the swamp in Gia Loc

Cat Hai-Do Son, Hai Phong is between Nam Trieu and Huyen Lach, defending the swamp of Bach Dang river's mouth. People here tell that Cat Hai in the past shares the border with Do Son and that "cock’s cooing in the morning… "could be heard by people in the both places. One of the very clear evidences about the sea' expansion, the rising sea water level lays in the ancient stone bridge staying in its origin being exposed to nature in the swamp in Gia Loc.

Picture 31- Viet Khe ancient grave - the wealthiest one in Dong Son age in Haiphong.

Bach Dang river's mouth is composed of Thuy Nguyen, Haiphong, overlooking Do Son. based on archaeological relics, Mr Tong Trung Tin, the rector of Vietnam Archaeology Studies Institute came to conclusion: "….The area used to be the centre of polictics, economy and trading under Han's dynasty.” for the density of Han graves existing in the area, where the most affluent ancient graves in our country could be found. Han graves contain valuable and precious objects showing that the owner of those graves were likely to be very wealthy and powerful in the area.

Picture 32- Exhibitions in Cai Beo, fossilized bones and teeth in Pongo in Da Trang cave- the trace of ancient Giao Chi would be observed in Haiphong.

Existing traces from Dong Son culture such as Dong Son pottery in Ao Coi, Xe Bac, Dong Son pottery-kiln in Tung Goi, Dong Son bronze axe in Bai Ben together with pottery pieces, bronze seals engraved with Han merchants' names,... support the fact that Cat Ba, Cat Hai, Do Son used to be the trading centre of Viet people.

Picture 33- Stone drill bit and axe, jewelries.... in archaeological site of Trang Kenh, Haiphong

The fact that Haiphong used to be the outstanding trading centre would also be seen in the presence of sediment caves, trading places, Da Hoa (Da Trang)cave with Pongo fossils, the old trading port, workshops to make precious drill bits, sand banks, arca dunes.

Picture 34- Sketched objects, potteries and axes in Trang Kenh, Haiphong.

In addition to Cat Ba, Thuy Nguyen, Kien An, An Lao, Tien Lang,... which surrounds 9 mountains in Do Son, owns archaeological sites to represent the variety of an old civilization in Haiphong in pre-historic time. Moreover, Dong Son cultures contribute approving that the area itself and the people had enthusiastically developed and enriched the sea culture of Van Lang under Hung King's ruling.

Picture 35- Pottery pieces with top and designs on pottery in Trang Kenh

Collected objects from Dong Son and Pre-Dong Son age in Haiphong are devices that fishermen often used like dars, fish hooks... Besides, designs on brass drums and terri-cotta jars describe features of water cultures, for illustration, tattooing, sea harvest,...Similarly, decorations on brass drums and terri-cotta jars are of sea creatures like co, vac, nong...

Picture 36- Fish javelin in Trang Kenh - Images of birds in brass drums in Viet Khe

According to “Wikipedia”: W.Solheime contends: A big number of boats with curved prows and bent rudders engraved in many Dong Son brass drums. Many geographers, travelers, evangelizers and even diplomatic from Eastern and Western countries, for instance, Ptoleme, Phap Hien, Macco Polo, Trinh Hoa,... had been to this area. They were greatly attracted by the China Sea. They came here to visit, to record and hand over the later generations invaluable documents.

Picture 37- Rings and their cores in Trang Kenh and archaeological exhibitions from Dong Son age found in Voi mountain in Kien An

Exhibitions from Dong Son age (from century VIII-VI to the century I-III BC) are reliable historical evidences for the presence of relics from Hung King in Haiphong. Viet Khe grave with various precious brass devices must have belonged to a navy leader or a very rich merchant, which all shows that Haiphong is certain to be a very developed centre in pre-historic ages.

Picture 38- Terri-cotta jars and the statue of panpipe player in the ancient grave in Viet Khe, Thuy Nguyen, Haiphong (Dong Son culture)

The peak development of Pre-Dong Son age’s culture is well-known with precious stone workshops in Trang Kenh, Dong Son various exhibitions in Thuy Nguyen, Kien An, Voi mountain, Tien Lang,...(parts of An Dinh in the past). Those places were those with high density of population and ancient graves, especially boat graves. The typical of sea culture is also able to be manifested with boat graves like An Son, Duc Lien, Ha Te, Luoc mountain in Thuy Nguyen, Quyet Tien in Tien Lang in Haiphog, Dong Son

brass collections in Deo, Nang and Tieu Tuong mountains,...

Picture
39-Dong
Son daggers in
Haiphong

Old bibliography had mentioned the navy under the control of the General Le Chan in Hai Ba Trung revolution. Le Chan was in charge of fighting against the navy by Ma Vien from the North and was, at the same time, given the principal mission to defend in Haiphong shore- the most important gateway of the country in China Sea. Le Chan's statue has been placed in many places in Haiphong for worship.

Picture 40-
General Le
Chan, competent general of
Trung
Vuong and the ceremonies to honour her in Nghe temple in
Haiphong.

Regarding to ages, the time Aoska sent a group of Buddism propagandists to Southeast Asia coincidences with the end of Dong Son culture (the end of Hung King dynasty and the beginning of An Duong Vuong's). Dong Son archaeological relics can demonstrate for the heyday at the time. Mao Khe, Dong Trieu, Uong Bi connected Luy Lau and Thuy Nguyen, Voi mountain and Tien Lang to Do Son, Haiphong , which was then the most developing centre of politics, economy and culture in Van Lang-Au Lac.

Picture 41- An Son boat tomb, terri-cotta jars in Viet Khe-Thuy Nguyen and Dong Son bronze axes (Haiphong)

In the old day, the access to Giao Chi for trade with neighboring countries was made through rivers and Hong river's branches in Haiphong. Spontaneously, interval stations such as

Thuy Nguyen, Dong Trieu, Mao Khe, Do Son, Tien Lang were crated for staying, goods trading, fresh water. The development of trade had made the area well-inhabited together with that of commerce and craft (wooden and painted furniture in Duong Du tombs have very few differences compared with those of today). In Van Bun, Do Son, there have been old wells which continue to supply water for the local people. In Doan Xa some old wells are still seen (one was filled in).

Picture 42- Wooden furniture in Duong Du tomb and archaeological objects closely taken in Viet Khe ancient tomb

"Nhat Da Trach" records that Chu Dong Tu had accepted to trade at sea (Haiphong port now, the former well-off trading centre of Van Lang) with a foreign merchant. The wealthy merchant called on the island to get fresh water and met monk Phat Quang and then was introduced Buddhism by him. Later the monk offered Chu Dong Tu a

stick and a leaf cone nad talked to him “those will play a role as keys for all magic powers”…

• The following noteworthy features about Chu Dong Tu need to be put into consideration: • He met the wealthy merchant • He traded at sea • He came over Quynh Vien (Quynh Vi) for fresh water • He met Phat Quang (monk Ban) • He was introduced Buddhism and magics by Phat Quang (monk Ban)

After the dysentery of the canal for the third time, together with enthusiastic support by King Asoka and the superior monk Moggaliputta Tissa, Buddhist Association had sent nine group of propagandists to regions within India and overseas, of which the eight one lead by Sona and Uttara traveled to Kim Dia that was composed of Myama, Indo-China countries and a part of Malaysia. On their arrival to Vietnam, the delegation first visited Nele-Do Son, a member of the delegation turned out to be Phat Quang. At that time, Chu Dong Tu was doing business with the merchant at sea, visiting Do Son for fresh water and met monk Phat Quang (Ban Tang). To commemorate the event, the delegation built Asoka tower in Do Son, Haiphong.

In the century XI, king Ly Thanh Tong was on the waterway to fight against Chiem Thanh, passing Nele in Do Son. On hearing of Asoka tower, the king decided to put up a very nice tower (Tuong Long tower) in Do Son, which was located near the old tower, maybe right on the old ground of Asoka tower. Afterwards, Asoka tower in Nele, Do Son, Haiphong was talked about in “Eight poems about Do Son” by Mien Trai.

In: “Le Boudhisme en Annam des origines jusqu'au XIII è Siècle” (1932) - late Professor Tran Van Giap stated that Academic Institute had found a couple of invaluable books on Buddhism history within or near Haiphong. They are “Tam to thuc luc” kept in Phap Vu, Dong Lai, Vinh Lai (Hai Duong), which is Vinh bao now. The other is “Ngu che Thien uyen thong yeu ke dang luc” by Nhu Son, which is composed of 3 books, the wooden is stored in Nguyet Quang (that is Dong khe- Haiphong). Then in 1927, the institute found another book the title of which is “Thien uyen tap anh ngu luc” by a Confucian scholar in Haiphong.

Consequently, Buddhism had ever first been introduced and developed in Haiphong. On our fieldtrip, we have discovered the traces of a many very beautiful pagodas in Do Son, for example, Sung Khanh (with antique brass statue), Hoa hy in Cat Hai, Can Thien in Quan Muc (with a very big stele), Dong pagoda in Dai Hop,…

8. Asoka in natural citadel Nele in Do Son

Picture 43- Do Son peninsular is a range of rocky mountain extending to Mau Son mountain (Ngoc mountain), where Tuong Long stands.

Do Son peninsular was surrounded by sea in their three faces and by Hong river in the other. In the book : “Dai Nam nhat thong chi”, it is recorded : “ Do Son mountain is closed to sea with the perimeter of 30 dam, the height 800 truong and 9 mountains (the biggest is Mau Son)”. The geological structures here make Do Son employ the shape of

a solid citadel for people in the past to inhabit, to settle and to defend the hardship of nature like flood, storm,. and invaders.

Long time ago, people frequently depended on caves to deal with storms and wild animals,… In the same way, monk Ban (Phat Quang) lived in Hang (Hang pagoda – Coc Tu) and presented Buddhism, which have been proved by the time, the location and archaeological objects at the end of Van Lang and the beginning of Au Lac.

Like Co Loa, Nele was surrounded with dimes but a bit smaller. The citadel employs 10 mountains to make fortification and sea with Hong river play to make moat.

Picture 44- Do Son peinsular is a natural citadel- 3 faces are exposed to the sea and one face Hong river.

Ships to Van Lang (then Au Lac) traveled along Hong, Thai Binh river or the barins of those rivers (that is Bach Dang, Cam Lacgh Tray, Van Uc or Da Do river's branch passing Minh Lien,… When arriving to Do Son peninsular people could row to come around Nele. Bach Dang or Van Uc river or Da Do (marked by Voi mountain) were all possible access to Van Lang, Au Lac. In addition, while observing from ancient map recording the time of sea expansion, Nele in Do Son- Haiphong in the past had big river mouths which occupied the mainland (very closed to Co Loa by An Duong Vuong) and plains with little alluvium. Equally, foreign merchants found it convenient to enter Van Lang, Au Lac by passing Nele in Do Son or Van Uc (marked by Voi mountain) or Bach Dang river to make the way to Luy Lau, Ke Cho, Hien street. Obviously, Nele-Do Son was really the ideal gateway for the communication between Van Lang with other countries, when water way seemed to be the choice for moving.

Picture 45- Drum and spears of Dong Son culture in Haiphong

The group of Buddism propagandists sent by Asoka arrived in Vietnam by waterway, passing Nele-Do Son in Haiphong and stayed there. One of the member of the delegation monk Ban (Phat Quang then lived in hang pagoda in Do Son).To commemorate a successful voyage and propaganda, the delegation built Asoka tower in Do Son, Haiphong.

The story "Dam Thien Phap su" talked about 20 precious towers in Giao Chau. Whether the most ancient built from Asoka's ruling which has attracted the attention of many researchers' turns out to be in Nele in Do Son or in the area of Tuong Long tower in Do Son Haiphong. An Dinh was a suburban district, one of the ten in Giao Chi in Han's dynasty. One area of the place and that of Ke Tu, Cai Lau belong to Haiphong now. According to "Thuy Kinh Chu", Nele was in the Southeast of An Dinh whereas the area has only one peninsular called Do Son jutting out the sea toward Southeast direction.

Haiphong port- the old Bach Dang river source, Do Son is have been and will be significant of Northeast China Sea, playing the role of protecting the sovereignty, strengthening the inter- relationship between Vietnam and other countries regionally and overseas in terms of economy and culture. In Do Son, beside Tuong Long tower,

we have discovered a number of relics which are

really in need of being further studied by archaeology and whose names could be mentioned hereby, Asoka tower, Ban pagoda, Van Ban pagoda (the relic with ancient well in Van Bun), Phat Tich cave, Khanh Minh pagoda,.. Especially, Do Son has three faces are exposed to the sea, therefore, water archaeology should be paid attention for the clearance and confirmation of raised issues.

Picture 46- French map explaining the confusion by Ptolemy maps on North of Vietnam bay in terms of geographical location and structure and the ancient well in Van Bun-Do Son , where merchant ships often visited for fresh water

Do Son, on the one hand was the centre of economy, culture in pre-history, on the other hand, always had to cope with the likelihood of natural disinters and invasion of other countries. In fact, there used to be considerable changes in the area, which can be witnessed through parallel sentences in Tra Co (near Mong Cai, Quang Ninh):

"Tra Co was well-known for its communal house

" Do Son was renown for its prosperity"

People here never in their life forget their forefather and their original homeland- Do Son. Regrettably, time has witnessed the gradual disappearance of relics, the reason for which maybe lies in the hardship of nature, or in the destroy by dynasties of in war. As a matter of fact, Asoka tower was still seen but it apparently vanishes now.

Unfortunately, construction work done under Asoka dynasty in Do Son (Nele) should be hard to find for they are made of wood or engraved in rocks.

Picture 47- Map by the Van Langren brothers on Southeast Asia in 17th century and 3 lions in Asoka tower in the Indian coat of arm

In " A brief introduction to art history" (South and Southeast Asia) by X.Mode (Veb Verlad Der Kunst Dresden Pulisher in 1978- Mockba Uckycctbo _1978) refered to a Greek named Megaphen who was sent by Xelep Nikato (about 302 BC) described the concept of "Indica", a term referred to architectures in Mauryan under Asoka dynasty as follows: "... the city of Patalyputra , the capital of Mauryan locates in a area of 2k2 and is surrounded with a very big and solid fence and large dime full of water. There are 70 towers for defending and the entrance to the city is through 4 big gates. The mansion of the leader, according to Megaphen, is made of wood...." In the same book, monk Phap Hien - a Chinese monk who came to Patalyputra in the early 5th century thought: ...”The techniques of making fine stone have been preserved up to now, which seems to be the character of Asoka stone pillar. ...which is 10m high owns a strange beauty with the images of lions, oxen, elephants or horses on the top. The most famous lion head is in Xamatkha whose image can be observed in Indian..."

Consequently, construction works made in the same age with Asoka's dynasty in Vietnam was made of wood and later of stone. A question raised here should be on

what

material was used to built Asoka tower and worship house when the group of Buddism propagandists came to Vietnam. It is common knowledge that building might face great difficulties if stone was chosen the material for lack of modern machines (chiseling was made with hands). A possibility for consideration would be that the worship place and Asoka tower was made of stone or of wood. Nonetheless, if the material was wood, whether they can be existing after 20 centuries when it stood in a hard place of DoSon, Haiphong.

After a thorough study on ancient maps (Picture 46, 47, 48), on bibliography and researches by some geologists and domestic as well as international studies on China Sea, we have come to the conclusion that there has considerable changes in geology of Gulf of Tonkin, specifically Haiphong. The coast, long time ago, deeply occupied mainland which was very close to Co Loa (that is Luy Lau, Ke Cho, Hien street,...), which was made clear via found archaeological traces . The Holland merchants occasionally considered Voi mountain as the landmark when they came to Dai Viet to trade.

Picture 48- The map showing Dang Trong and Dang Ngoai by bishop Alexander de Rhodes and world's ancient maps made in BC and AD indicating that Asia is composed of India and Southeast Asia. in the ancient time, continents seemed to be closer.

We, at the same time, are on the thought that to discover Asoka tower in Nele citadel in Do Son may face up with possible difficulties unless water archaeology is put into account. At that time, people often recorded on natural rocks, unfortunately, those records by Asoka in India are little found. In "Great King Asoka Mauryan and his records", Tran Truc Lam contends "King Asoka

usually travel . At the beginning of his ruling (his 11 years as a king), records were rough engraved on rocks... They were carved on very big rocks many which have been in ruin now. Take one in Sopara, only some pieces of VIII and IX could be found. Thanks to others which are in good conservation, the missing passages could be interpreted. "

In Do Son (or exactly in Ngoc mountain whose other names were Thap or MauSon mountain) as mentioned above, there are stones with holes. It is believed that those exhibitions are paid attention by archeologists, organizations, Do Son authority, there is a great likelihood that secretes of Nele citadel, Asoka tower,... will be disclosed.

Pictures 49- Many stones marked by this way are found in Mau Son mountain in Do Son.

According to "Xa Loi of Buddhist": " Excavation of ancient tower shows that one tower was often built on the ground (or foundation) of the other. To illustrate, great tower Sachi was restored in century II BC, but on the ground of another which had been built more than 100 years in the early time of king Asoka. The same can be seen in towers in

Taxila and Long Tho tower (Nagarjunakonda).

In the same way, it is totally reasonable to believe that Tuong Long was built in old Asoka tower's foundation. Obviously, traces of Asoka tower in Nele citadel in Do Son, to some extent, are bound to be discovered in case much attention on this issue are paid by historians, archaeologists, cultural funds, Buddhism followers, local authorities and local people.

As far as we are concerned, the issue raised here are not the new one for it have been discussed by a number of domestic and foreign scholars and researchers since early 20th century. Unfortunately, a satisfactory and reasonable conclusion has not yet been reached.

On researching science documents on the access of Buddhism in India under Asoka dynasty to countries in Southeast Asia and Indo- China and on Chinese and Vietnamese bibliographies, on researches into archeology, history,…and from our field trip to learn about folklore (records, word of mouth,…) in Do Son, and with the spirit of "knowing the previous things, learning the new ones, we are determined to express here our own point of views illustrated with maps and documentary photographs.

Picture 50_ The picture of boat, Lac birds and the map to compare between FranciscoRodrugues sea chart and the modern map (according to Cortesao in 1944) and a part of FranciscoRodrugues sea chart (1972) of North of Vietnam bay showing the great changes

On inventory of some historical relics in Haiphong from 1977 to 1978 and on our later trip, we have learned that most of worship places in Haiphong honor Hung King and generals under King Hung dynasty.

Picture 51 The King cave honoring Hung King in Thuy Nguyen and "Quan Khai communal house honoring Tan Vien Son Thanh in Vinh Bao, in Haiphong.

King Hung's dynasty is a historical category and was in the Age of Brass and of Early Iron in our country, a dynasty before Han's, which marked a period of cultural development of Viet people before the interfere between Vietnam and Han's culture occurred. Thanks to that assimilation did not happen in Vietnam. Up to now, although there is still a controversy among researchers, they come to the agreement of the existence of King Hung based on archaeological documentation.

Picture 52- Competent Generals under King Hung dynasty – three brothers of Trinh family in Thuy Nguyen and Pham Hai in Kien Thuy, Haiphong.

In Do Son, presently, a new pagoda has been built near the remains of Tuong Long tower which is intended to turn into an open-air museum. Unluckily, the remains have been in alarming

deterioration owing to preservation and weather,… Nonetheless, we are convinced that the construction of the new pagoda in Mau Son mountain should be made

spontaneously with archaeological studies and preservation so that visitors and the later generations could have opportunity to admire the remains.

In addition, water archaeology is an issue which is worth being paid attention by the government, local authorities and researchers. Some areas, especially Do Son and Bach Dang river's source which witnessed traces of pre-history, are necessarily funded.. Vietnam lies along China Sea and therefore possesses a culture with characteristics of a sea area and archaeological exhibitions which are of great importance for answering controversial problems by researchers, especially after Jonaguni was found in Taiwan.

Picture 53- Ancient tower Jonaguni have just been found in Japan near Taiwan thanks to water archaeology and Haiphong map.

Now the number of existing ancient architectures in Vietnam, in small scale or in big dimension like imperial palace is very small and most of which cannot representing the typical ones of the past. That is why Tuong Long remains should really be taken into consideration, restored and kept for the next generations so that they can admire, can be aware and then get to know the construction techniques by their ancestors. Needless to say, such works will be forever the specific trace recording the creation, art innovation by the former generations and at the same time reflect Vietnamese people's history.

Hang pagoda, to date, is an ancient work, names of pagodas and other marks carved on rock in the entrance of the cave, which seemed to be clear in Mien Trai's time. Unfortunately, the cave was destroyed with mine by soldiers. The remains are a pottery incense burner and a stone statue. What make people think of the cave may be immaterial (Do Son legends, 8 poems about Do Son, memory of King Asoka and remains of Buddhism in Do Son.) Up to now, it is

still controversial about Van Ban bell in Do Son. In fact, the bell has been considered to be the most beautiful in Viet Nam and the study on that bell should be further.

It is understandable that works built from Nele's time in Do Son have not been discovered. However, it is undeniable that Buddhism from India under King Asoka was introduced to Vietnam. For such reason, what lying under the ground even in the sea have been unknown unless researches, exploration, sea archaeology are done. If so, study on Buddhism in Vietnam, Nele citadel in Do Son and studies on other issues in Vietnam's history especially sea culture would be made ease.

References

1. Đang Xuan Bang - "Su hoc bi khao" - History studies Institute and Information Publisher - Hanoi .(1997), 686 .pags 2. Vu Quynh - Kieu Phu"Linh Nam chich quai"- Literature Publisher. (1990), 178 pages. 3. Tran Van Giap - "Vietnam Buddhism fro the beginning to century XVII"- the translation by Tue Si, Van Hcc. University Institute, 174 pages. 4. Vietnam Commission of Social and Science - "Vietnam history , Vol. I" - Social and Science Pulisher. (1971), 400 pages. 5. Trịnh Minh Hien - "Looking back the past"-

Haiphong pulisher. (2008), 126 pages. 6. Le Manh That - "History of Vietnamese Buddhism, Vol.1". Ho Chi Minh Pulisher, (1999), 836 pages. 7. X. Mode - “A brief introduction on Art history of South and Southeast Asia”- Dresden Art Publisher and Mascova Publisher. (1978), 358 pages. 8. Haiphong board of history studies – “A Study on Haiphong history ”- Vol 2. Haiphong Publisher. (1985), 48 pages. 9. Archaeology Institute “Dong Son brass drum ”, Hanoi. (1987), page131 10. Prof. Ha Van Tan “Cot kinh Phat đinh Ton Thang in cetury X” Web: http://daitangkinhvietnam.org 12. Trinh Cao Tuong “Do Son sceneries”- Culture Publisher. (1978), 110 pages. 13. Nguyen Viet “Navy in enemy's defence ”- Army Publisher. (1983)- 456 pages. 14. Nguyen Lang - “Vietnam Buddhism from historical viewpoint" (3 vol)” - web: www.thuvienhoasen.org

18. Lam Nh Tang - “How Buddhism was introduced to Vietnam”- web www.thuvienhoasen.org. 19. Thich Quang Đai - “Great King Asoka and his contribution to Buddhism propaganda”- web: zencomp.com 20. Tam Phuong- “Vietnam Buddhism in its early age”- Phap Luan magazine, Vol 6/ August (al) - Giap Than (9/2004). Web: thuvienhoasen.org. 22. Dr. Nguyen Thi Thanh - “Vietnam-the centre of agriculture of the ancient world ” – Web: http://www.khoahoc.net 23. Prof. Nguyen Van Tuan, “A study on Vietnamese origin via genetics”- Web: www.anviettoancau.net 24. Stephen Oppenheimer-“Eden in the East-The Drowned Continent of SEA” - Web: www.vinamaso.net 26. Vu Huu San - “Bac Viet, A nouns diclosing many legends”- Web:http://www.vuhuusan.com 27. Cung Đinh Thanh “How Hung Kings built Van Lang ”- Web: tutuong.hypermart.net 28. G Solheim II - Prof, Dr (on anthropology) Willhelm (Hawaii University) - “New Light on a Forgotten Past”-Web: 29. Tham Wang Yew - Sacred Relics of the Buddha”- Buddhist Research Society, The Buddhist Library, Singapore, 1999 - translated by 30. Kiem Dat- Dong Phuong University, California, USA, “Vietnam towers' architect” - Web: http://daitangkinhvietnam.org/ 32. Tran Dai Sy “ A trial to find the border of old Viet ” Web: http://thuvien-ebook.com

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.